

TƯỜNG TRÌNH
VỀ TÌNH HÌNH NHÂN QUYỀN
TẠI VIỆT NAM
2011

Mạng Lưới Nhân Quyền Việt Nam

MỤC LỤC

TÓM LƯỢC / 2

I. QUYỀN TỰ DO PHÁT BIỂU VÀ TỰ DO NGÔN LUẬN BỊ CHÀ ĐÁP / 4

1. Ngôn luận là độc quyền của Nhà nước Cộng sản Việt Nam / 4
2. Đàn áp những người dám bày tỏ quan điểm chính kiến khác với đường lối của ĐCSVN/5

II. QUYỀN CHÍNH TRỊ BỊ TRIỆT TIÊU / 7

1. Quyền tham gia chính quyền / 7
2. Quyền tự do phát biểu, tự do lập hội, và tự do biểu tình / 8
3. Đàn áp các nhà bất đồng chính kiến / 9

III. TÒA ÁN PHỤC VỤ LỢI ÍCH CỦA ĐẢNG CẦM QUYỀN / 11

1. Hình sự hóa mọi hành vi đi ngược lại quyền lợi của ĐCSVN / 11
2. Vi phạm những nguyên tắc cơ bản của luật tổ tụng hình Sự / 12
3. Đàn áp các luật sư nhân quyền / 12
4. Một chế độ nhà tù bất nhân / 13

IV. CHÍNH SÁCH BẠO HÀNH CỦA NHÀ NƯỚC CÔNG AN TRỊ / 14

V. KHÔNG CÓ TỰ DO TÔN GIÁO / 16

1. Ngăn chặn bằng pháp luật / 16
2. Kiểm soát bằng tổ chức / 18
3. Đàn áp bằng bạo lực / 18

VI. NGƯỜI LAO ĐỘNG TRONG BÀN TAY PHỤ PHÉP CỦA NHÀ NƯỚC VÀ GIỚI CHỦ NHÂN / 20

1. Đình công gia tăng nhưng bất hợp pháp / 20
2. Nhà nước độc quyền tổ chức công đoàn/ 21
3. Lao động cưỡng bức / 21
4. Đàn áp những người đấu tranh cho người lao động / 22

VII. DÂN OAN: KHI QUYỀN TƯ HỮU ĐẤT ĐAI BỊ TƯỚC ĐOẠT BẤT CÔNG / 23

VIII. NẠN BUÔN BÁN NGƯỜI / 26

1. Phụ nữ và trẻ em bị lừa gạt làm nô lệ tình dục / 26
2. Nạn môi giới “Cô dâu” cho đàn ông ở nước ngoài / 27
3. Nạn bóc lột người công nhân xuất khẩu / 28

ĐỀ NGHỊ / 30

PHỤ ĐÍNH: Danh sách tù nhân lương tâm tại Việt Nam được cập nhật tháng 3 năm 2012 / 32

TÓM LƯỢC

Tuy đã là một thành viên của Liên Hiệp Quốc từ năm 1977 và đã ký kết tham gia nhiều văn kiện quốc tế về nhân quyền chính yếu, nhà cầm quyền Việt Nam vẫn tiếp tục chà đạp các quyền cơ bản và chính đáng của người dân Việt Nam.

Bản báo cáo này nhằm trình bày tổng quát những vi phạm nhân quyền tại Việt Nam trong năm 2011 xuyên qua những tiêu chí về nhân quyền đã được trình bày trong Bản Tuyên Ngôn Quốc Tế Nhân Quyền, Công Ước Quốc Tế về Các Quyền Dân Sự và Chính Trị và Công Ước Quốc Tế về Các Quyền Kinh Tế, Xã Hội và Văn Hóa.

Đại Hội lần thứ 11 của Đảng Cộng Sản Việt Nam (ĐCSVN) vào tháng giêng năm 2011 là một sinh hoạt chính trị quan trọng tại Việt Nam, có ảnh hưởng quyết định đến tình hình xã hội, kinh tế và chính trị của đất nước mà trong đó nhân quyền là lãnh vực chịu nhiều thiệt thòi hơn hết. Để bám lấy độc quyền thống trị, chính quyền cộng sản tìm đủ mọi cách xiết chặt hơn nữa tự do và những quyền cơ bản của người dân.

Đối với quyền tự do ngôn luận, chính quyền tiếp tục độc quyền thông tin, tăng cường kiểm soát các phương tiện truyền thông đồng thời thẳng tay đàn áp những người dám bày tỏ quan điểm chính kiến khác với đường lối của ĐCSVN hoặc lên tiếng bênh vực cho những nạn nhân của cường quyền.

Cuộc bầu cử quốc hội vào tháng 5, 2011 cũng chỉ là một phương tiện hợp thức hóa và đánh bóng nền độc tài chuyên chính của ĐCSVN. Mọi sinh hoạt chính trị của người dân không thuộc ĐCSVN đều bị cho là “phản động”, và bị tiêu diệt.

Hệ thống tư pháp, thay vì là một cơ quan độc lập và công bằng bảo vệ người dân chống lại

các hành vi độc đoán trái phép của các nhân viên công quyền làm thiệt hại quyền lợi hay vi phạm nhân quyền, vẫn tiếp tục được vận dụng tối đa như là một công cụ trọng yếu để bảo vệ chế độ.

Hơn bao giờ hết bạo lực của guồng máy công an trị đã được tăng cường và tận dụng đối với người dân trong mọi tình huống, từ việc trấn áp biểu tình chống hiểm họa Trung Quốc, chống lại dân oan khiếu nại tập thể, thi hành lệnh cưỡng chiếm đất đai, hay chỉ đơn thuần để thị uy quyền lực của người công an trong chế độ công an trị.

Những nhân quyền căn bản khác trong lãnh vực dân sự và xã hội, đặc biệt là quyền tự do tôn giáo, quyền tự do nghiệp đoàn, quyền sở hữu đất đai vẫn tiếp tục bị vi phạm trầm trọng. Một số sinh hoạt lễ lạc có mục đích trình diễn không những được cho phép mà còn được khuyến khích hầu đánh lừa dư luận thế giới. Thực tế việc hạn chế tự do tôn giáo đã và đang diễn ra dưới nhiều hình thức khác nhau, như dùng pháp luật để ngăn chặn, can thiệp vào nội bộ sinh hoạt của các tôn giáo để kiểm soát, và dùng bạo lực để đàn áp.

Nhà nước vẫn tự cho mình là đại diện cho người lao động; nhưng chưa bao giờ công nhân và nông dân sống cuộc đời đói rách tận cùng như trong chế độ thống trị bởi giai cấp tư bản đồ hôm nay. Nhà nước vẫn coi nghiệp đoàn là phương tiện để kiểm soát người công nhân, và tuyệt đối cấm ngạt việc thành lập công đoàn độc lập.

Việc trưng dụng và cưỡng chiếm đất đai của người dân một cách bất công để phục vụ cho cái được gọi là các “dự án phát triển” vẫn tiếp tục tạo oan ức đối với mọi tầng lớp nhân dân, đặc biệt là giới nông dân ở miền quê. Tình trạng đó càng ngày càng đào sâu hố

ngăn cách một bên là người dân bị cướp đoạt và bên kia là quan chức tư sản mới.

Nạn buôn người không những không được cải thiện, mà lại có chiều hướng gia tăng trong cả ba loại đối tượng nạn nhân: “xuất khẩu lao động”, “cô dâu ở nước ngoài”, và trẻ em bị bán làm nô lệ tình dục.

Với bản tường trình này, Mạng Lưới Nhân Quyền Việt Nam tóm tắt những vi phạm nhân quyền nghiêm trọng của nhà cầm quyền Hà Nội, và hy vọng những vi phạm này sẽ phải chấm dứt hay giảm thiểu đáng kể, nhờ vào sự can thiệp tích cực của các chính phủ cũng như các tổ chức quốc tế đang quan tâm đến vấn đề nhân quyền và những nạn nhân hiện bị đàn áp tại Việt Nam.

I. QUYỀN TỰ DO PHÁT BIỂU VÀ TỰ DO NGÔN LUẬN BỊ CHÀ ĐẬP

Hiến pháp Việt Nam 1992, điều 69 quy định “Công dân có quyền tự do ngôn luận, tự do báo chí; có quyền được thông tin; có quyền hội họp, lập hội, biểu tình theo quy định của pháp luật.” Tuy nhiên chưa bao giờ những quy định đó được tôn trọng. Việc xâm phạm quyền tự do ngôn luận tại Việt Nam được biểu thị qua hai sắc thái chính: 1) nhà nước độc quyền thông tin và 2) đàn áp những người dám bày tỏ quan điểm chính kiến khác với đường lối của ĐCSVN hoặc lên tiếng bênh vực cho những nạn nhân của cường quyền.

1. Ngôn Luận Là Độc Quyền Của Nhà Nước Cộng Sản Việt Nam

Việt nam không có cơ quan ngôn luận tự nhân. Tất cả mọi phương tiện truyền thông như báo chí, nhà xuất bản, đài phát thanh, truyền hình, thông tấn xã là của nhà nước. Hiện nay, trên toàn quốc không có một tờ báo hay cơ quan truyền thông nào của tư nhân được quyền hoạt động độc lập. Chỉ thị số 37CP ngày 29-11-2006 của Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng “Kiên quyết không để tư nhân hóa báo chí dưới mọi hình thức và không để bất cứ tổ chức hoặc cá nhân nào lợi dụng, chi phối báo chí để phục vụ lợi ích riêng, gây tổn hại lợi ích đất nước” vẫn còn hiệu lực trong năm 2011. Theo thống kê của Bộ Thông tin và Truyền thông, cho đến tháng 6/2011 toàn quốc có 17.000 nhà báo được cấp thẻ hành nghề, và ăn lương của nhà nước. Số lượng cơ quan báo chí trong năm 2011 đã tăng từ 706 lên 745 so với năm trước; số báo điện tử tăng từ 21 lên 46, và số trang báo điện tử cũng nhảy vọt từ 160 lên 287.¹

¹ Bộ Thông tin và Truyền thông, “Sơ kết công tác 6 tháng đầu năm và triển khai công tác 6 tháng cuối

Việc gia tăng số lượng bộ máy tuyên truyền của Đảng Cộng Sản Việt Nam cũng như những cố gắng cải tổ luật pháp và cơ cấu nhằm củng cố độc quyền ngôn luận cho thấy không có một bước nhượng nào đối với quyền tự do phát biểu của người dân. Trong lãnh vực luật lệ, ngày 06-01-2011 Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng ký ban hành Nghị định số 02/2011/NĐ-CP quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động báo chí, xuất bản. Nhiều cơ quan nhân quyền quốc tế đã cho rằng những điều khoản mơ hồ của Nghị định nhằm mục đích ngăn cản và truy quét các bloggers và những nhà báo dám phản ánh thực trạng chính trị và xã hội.² Ngày 18 tháng 10 năm 2011, bốn cơ quan truyền thông lớn nhất là Thông tấn xã Việt Nam, Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam và báo Nhân dân ký kết một ‘chương trình phối hợp’ đến năm 2015. Và xiết chặt hơn nữa, ngày 21 tháng 10 Bộ trưởng Công An và Tổng Giám đốc Thông tấn xã Việt Nam đã ký kết Nghị quyết liên ngành về chương trình hợp tác thông tin, tuyên truyền nhiệm vụ bảo vệ an ninh, trật tự và xây dựng lực lượng Công an nhân dân. *

Cũng như một số quốc gia đang phát triển, Việt Nam đang chứng kiến sự bùng nổ các phương tiện truyền thông hiện đại như điện thoại di động và Internet. Theo số liệu của Tổng cục Thống kê Việt Nam, số thuê bao Internet tại Việt Nam tính đến tháng 10-2011 lên đến 4,2 triệu, tăng 19,9% so với cùng thời điểm năm trước. Số người sử dụng internet tại thời điểm cuối tháng 10-2011 khoảng 32,1 triệu, tăng 24,4% so với năm trước.³

năm 2011,” <http://mic.gov.vn/tintucsukien> (truy cập 12/01/2012)

² Human Rights Watch, “Vietnam: New Decree Punishes Press,” 2/23/2011, <http://www.hrw.org/news/2011/02/23/vietnam-new-decree-punishes-press> (truy cập 12/01/2012)

³ Tổng Cục Thống Kê, “Tình hình kinh tế- xã hội mười tháng năm 2011,” <http://www.gso.gov.vn/default.aspx?tabid=403&idmid=&ItemID=12024> (truy cập 14/01/2012)

Việc gia tăng sử dụng Internet này đã tạo điều kiện thuận lợi cho sự hình thành những trang mạng cá nhân (blogs) độc lập. Tuy nhiên chính quyền chỉ để cho các trang mạng này tồn tại khi các bloggers không đề cập đến những vấn đề mà chính quyền cho là nhạy cảm, như Trung Quốc xâm chiếm hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa và lãnh hải Việt Nam, khai thác bô-xít tại Cao Nguyên Trung Phần VN, giết hại các ngư dân Việt trên Biển Đông, và nhất là sự độc quyền lãnh đạo của ĐCSVN. Các trang mạng không đi đúng đường lối của ĐCSVN cuối cùng rồi cũng bị đánh sập bởi công an mạng hoặc ngăn chặn bởi tường lửa. Báo cáo “Freedom on the Net 2011”, của tổ chức Freedom House đã liệt kê Việt Nam vào hạng các quốc gia bóp nghẹt tự do Internet tồi tệ nhất, chỉ đứng sau Tunisia, Trung Quốc, Cuba, Miến Điện, và Iran.⁴ Tổ chức Phóng viên không Biên giới đã liệt kê Việt Nam vào danh sách mười kẻ thù của Internet.⁵

Đối với lượng thông tin từ ngoài nước, chính quyền Việt Nam tiếp tục ngăn cản không cho người dân có thể tiếp cận với các nguồn thông tin độc lập và khách quan bằng kỹ thuật phá sóng các đài truyền thanh Việt ngữ từ ngoài nước, dựng tường lửa ngăn cản việc truy cập các trang mạng “phản động”. Nhiều trang mạng bằng tiếng Việt của các cơ quan truyền thông quốc tế và của người Việt ở hải ngoại cũng đã bị tin tặc đánh sập nhiều lần trong năm 2011. (trang nhà Đài BBC Việt ngữ tháng 2, trang nhà Đảng Việt Tân tháng 8, trang nhà Đàn Chim Việt và trang nhà Đảng Dân chủ Nhân Dân tháng 9...)

⁴ Freedom House, “Freedom on the Net 2011: A Global Assessment of Internet and Digital Media

⁵ Reporters without Borders, “Internet Enemies,” <http://en.rsf.org/internet-enemie-vietnam,39763.html> (truy cập 12/01/2012)

2. Đàn Áp Những Người Dám Bày Tỏ Quan Điểm Chính Kiến Khác Với Đường Lối Của ĐCSVN

Các nhà báo thường xuyên được nhắc nhở “phải giữ lẽ phải”, tức là phải theo đúng lẽ lối thông tin một chiều, bóp méo sự thật của nhà nước cung cấp. Đã có nhiều nhà báo bất tuân bị bắt giữ, sa thải khỏi sở làm, hoặc cầm tù vì đã phát biểu lập trường khác với quan điểm của nhà nước cộng sản từ những vấn đề lớn liên hệ đến đường lối chính sách của đảng đến những chuyện làm ăn bê bối của các quan chức các cấp. Một số các phóng viên theo dõi các cuộc biểu tình chống Trung Quốc trong tháng 7-2011, đã bị công an sách nhiễu và câu lưu, kể cả các phóng viên các hãng thông tấn nước ngoài.

Người dân không có quyền chỉ trích chủ trương và chính sách của nhà nước. Để bóp nghẹt tiếng nói khác với quan điểm của ĐCSVN, nhà cầm quyền VN ngoài việc dùng côn đồ du đảng hành hung những người bất đồng chính kiến họ còn áp dụng tối đa việc hình sự hóa việc sử dụng quyền tự do ngôn luận của người dân qua điều 79 “hoạt động nhằm lật đổ chính quyền nhân dân” và điều 88 (Tội tuyên truyền chống Nhà nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam) của Bộ luật Hình sự 1999.

Thủ đoạn thông thường nhất để trấn áp các tiếng nói bất đồng là sách nhiễu và hành hung. Sau đây là một số trường hợp điển hình:

- Tạ Phong Tần (tức blogger Công Lý và Sự Thật) bị đánh đập đe dọa, lột quần áo làm nhục nhiều lần vào tháng 1, 3 và 5 năm 2011. Và ngày 5-9-2011 bà đã bị công an CSVN bắt, hiện đang bị giam tại trại số 4 Phan Đăng Lưu, Sài Gòn.
- Nhà thơ Bùi Chát bị công an tạm giam 2 ngày 5 và 6 tháng 6, 2011, và bị côn đồ hành hung và đe dọa sau khi nhận giải thưởng Tự do Xuất bản

- năm 2011 của Hiệp hội Xuất bản Quốc tế.
- Blogger Huỳnh Công Thuận bị hành hung ngày 8-9-2011 tại Sài Gòn.
 - Nhà văn Huỳnh Ngọc Tuấn và hai người con là Huỳnh Thục Vy và Huỳnh Trọng Hiếu bị mời lên Sở Thông tin - Truyền thông Quảng Nam để hỏi cung ngày 08-11-2011 sau khi nhà cửa bị lục soát vào ngày 2 tháng 12 năm 2011. Trong khi lục soát, công an đã đánh đập các phụ nữ có mặt trong nhà, kể cả cụ bà Mai Thị Yến (bà nội của Huỳnh Thục Vy), các chị Huỳnh Thị Hường và Huỳnh Thị Thu Hồng (cô của Huỳnh Thục Vy) và bắt anh Huỳnh Ngọc Lễ (anh họ của Huỳnh Thục Vy) vì anh đã can thiệp khi thấy cụ bà và các phụ nữ trong nhà bị đánh đập.
 - Nhà báo Nguyễn Hữu Vinh và Luật sư Lê Quốc Quân bị công an triệu tập làm việc ngày 11-11-2011 về những bài báo viết về giáo xứ Thái Hà. Cùng bị bắt với hai người còn có blogger Lê Dũng, Chính Phạm, Nguyễn Lân Thắng, Lã Việt Dũng.
 - Nhà giáo Vũ Hùng đã bị công an sách nhiễu và bắt đi làm việc ngày 10-11-2011 với lý do vi phạm lệnh quản chế sau khi mãn hạn tù.
 - Nhạc sĩ Việt Khang, tên thật là Võ Minh Trí, bị bắt ngày 23-12-2011, hiện còn bị giam giữ mà không có cáo buộc chính thức nào. Anh là tác giả hai ca khúc nổi tiếng chuyển tải trên Youtube. Một bài nhằm đánh thức lương tâm nhân viên an ninh đàn áp tàn bạo những người biểu tình ôn hòa; và bài khác chê trách thái độ nhu nhược của chính quyền trong việc bảo vệ chủ quyền quốc gia.
- trên thế giới.⁶ Trong năm 2011, qua thủ tục hình sự hóa việc sử dụng quyền tự do ngôn luận của người dân, chính quyền Việt Nam đã bắt giữ, truy tố, và cầm tù rất nhiều người lên tiếng chỉ trích đường lối của nhà nước. Sau đây là những trường hợp nổi bật:
- Ngày 26-1-2011, nhà bất đồng chính kiến Vi Đức Hồi bị tuyên án 8 năm tù giam và 5 năm quản chế (được giảm án 5 năm tù và 3 năm quản chế bởi tòa phúc thẩm ngày 26-4-2011) vì tội “tuyên truyền chống phá Nhà nước”.
 - Ngày 2-2-2011, ông Vũ Quang Thuận bị bắt và bị khởi tố về tội “tuyên truyền chống phá Nhà nước”.
 - Ngày 4-4-2011, tiến sĩ luật Cù Huy Hà Vũ bị tòa án thành phố Hà Nội tuyên bản án 7 năm tù kèm 3 năm quản chế vì tội “tuyên truyền chống phá Nhà nước”.
 - Ngày 25-7-2011, Linh mục Nguyễn Văn Lý, một trong những người lên tiếng mạnh mẽ chỉ trích nhà nước CSVN nổi bật nhất, bị đưa trở lại nhà giam sau hơn 1 năm được hoãn thi hành án vì lý do sức khỏe.
 - Trong những tuần lễ cuối tháng Bảy và đầu tháng Tám có bảy nhà truyền thông công giáo bị bắt và bị cáo buộc hoạt động nhằm lật đổ chính quyền nhân dân. Đó là Paulus Lê Sơn, Phêrô Hồ Đức Hòa, Phanxicô Xaviê Đặng Xuân Diệu, Gioan B. Nguyễn Văn Oai, Phêrô Trần Hữu Đức, Antôn Đậu Văn Dương, Phanxicô Đặng Xuân Tương.
 - Ngày 10-08-2011, GS Phạm Minh Hoàng bị tuyên án 3 năm tù và 3 năm

⁶ The Committee to Protect Journalists, “In Vietnam, crackdown on journalists in past six months,” <http://www.cpj.org/2011/10/in-vietnam-crackdown-on-journalists-in-past-six-mo.php> (truy cập 16/01/2012)

Theo Ủy ban Bảo vệ Ký giả (CPJ), Việt Nam là một trong các nước bỏ tù ký giả nhiều nhất

- quản chế với tội danh “hoạt động nhằm lật đổ chính quyền nhân dân”.
- Ngày 22-08-2011, ông Lư Văn Bảy bị xử 4 năm tù, 3 năm quản chế với tội danh “tuyên truyền chống phá Nhà nước”
 - Ngày 10-11-2011, hai môn đồ Pháp Luân Công là Vũ Đức Trung và Lê Văn Thành bị tuyên án ba và hai năm tù giam về tội phát thanh hướng về Trung Quốc.

Trường hợp Blogger Điều Cây Nguyễn Văn Hải tuy đã mãn hạn tù từ ngày 20 tháng 10 năm 2010 vì tội trốn thuế (do nhà nước bịa đặt) nhưng bị đưa trở lại nhà giam vì thực ra ông đã công khai phản đối Trung Quốc và khẳng định Hoàng Sa, Trường Sa là của Việt Nam và vì ông là sáng lập viên và thành viên chủ chốt của Câu lạc bộ Nhà Báo Tự Do và trang web Dân Báo; do đó ông bị khởi tố thêm tội “tuyên truyền chống phá Nhà nước”. Cho đến nay thân nhân không được thăm nuôi, và không biết blogger Điều Cây bị giam ở đâu, sống chết ra sao mặc dù gia đình đã nhiều lần làm đơn khiếu nại và đến trụ sở công an để hỏi tin tức! Những hành động này của nhà cầm quyền đã vi phạm trầm trọng không những đối với quyền tự do ngôn luận được ghi trong hiến pháp mà còn đối với chính thủ tục tư pháp của nhà nước Việt Nam.

II. QUYỀN CHÍNH TRỊ BỊ TRIỆT TIÊU

Hiến pháp 1992 được sửa đổi, bổ sung năm 2001 qui định rằng người dân có quyền tham gia quản lý nhà nước qua bầu cử và ứng cử (Điều 53 và 54), tự do ngôn luận, hội họp, lập hội và biểu tình (điều 69). Tuy nhiên, trong thực tế, với việc duy trì chế độ độc đảng toàn trị, tất cả những quy định đó chỉ là chiêu bài nhằm đánh lừa dư luận quốc tế. Người dân bị tước đoạt tất cả quyền chọn lựa thể chế chính trị và người đại diện một cách ôn hòa. Người dân không có quyền có quan điểm chính kiến khác với đường lối của Đảng Cộng sản Việt Nam. Tất cả các nhóm đối lập bị đàn áp và đặt ra ngoài vòng pháp luật.

1. Quyền Tham Gia Chính Quyền

Cũng như hầu hết các quốc gia trên thế giới, Việt Nam thường xuyên tổ chức những cuộc bầu cử các cấp chính quyền. Quốc hội được Hiến pháp qui định là cơ quan quyền lực nhà nước cao nhất, đại diện cho toàn dân, có quyền làm luật và quyền bổ nhiệm chính phủ. Tuy nhiên việc tổ chức bầu cử và sinh hoạt nghị trường hiện nay chứng tỏ Quốc hội chỉ là dụng cụ của ĐCS VN. Muốn được ứng cử, các ứng viên phải được Mặt trận Tổ quốc, một bộ phận ngoại vi của ĐCSVN phê chuẩn và đề cử. Mặt trận Tổ quốc còn đảm nhiệm việc giám sát cuộc bầu cử.

Trong cuộc bầu cử Quốc hội và Hội đồng Nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2011-2016 vào tháng 5/ 2011 không có một đảng phái chính trị nào được tham gia ứng cử. Tất cả mọi ứng viên đều bị gạn lọc bởi Mặt trận Tổ quốc qua “Hội nghị Hiệp thương” và “Hội nghị Cử tri” ở cấp trung ương và cấp địa phương. Những người không đồng chính kiến với ĐCSVN không được ra ứng cử. Luật sư Lê Quốc Quân là một người bất đồng chính kiến duy nhất nộp đơn ứng cử Quốc hội và đã bị Hội

ngợi Cử tri cấp cơ sở Phường Yên Hòa, Hà Nội loại tên không cho ứng cử.

Theo kết quả bầu cử được nhà nước VN công bố, tỉ lệ đi bầu Quốc hội tháng 5-2011 đạt 99,51%, trong đó có những tỉnh thành đạt đến 99.99% như Lai Châu, Hà Giang, Hòa Bình, Lạng Sơn. Những người lãnh đạo ĐCSVN cũng được hưởng sự tín nhiệm tuyệt đối, như Nguyễn Tấn Dũng 95.38%, Nguyễn Sinh Hùng 95.51%...⁷ Cũng như đối với bất kỳ chế độ toàn trị nào, những con số tham gia và tín nhiệm bất thường đó chỉ có tác dụng nói rõ hơn bản chất và mức độ độc tài của chế độ CSVN trong ý đồ độc quyền lãnh đạo đất nước. Thật thế, trong hoàn cảnh hiện nay tại Việt Nam đi bầu là một việc mà không một công dân nào dám từ chối, bởi vì nếu không đi bầu và không bầu theo đúng chỉ thị thì sẽ bị xếp vào thành phần có vấn đề, và phải đối diện với những biện pháp chế tài từ chính quyền trong cuộc sống hằng ngày, từ giấy tờ hộ tịch đến giấy phép xây cất, sang nhượng nhà cửa v.v... Câu chuyện tờ rơi hướng dẫn bầu cử đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2011-2016 mà các sinh viên Đại học Vinh đã chụp ảnh và tung lên Internet cho thấy tính cách vô nghĩa của quyền tham gia chính trị của người dân tại VN. Nội dung tờ rơi là chỉ đạo của đảng ủy bầu cho các ứng viên “quán triệt” trúng cử và không bầu cho các ứng viên “trang trí”, và quy định 100% sinh viên phải có thể cử tri, và yêu cầu trường lớp phải thu lại thẻ cử tri của sinh viên nộp cho trợ lý sinh viên để kiểm tra đánh giá việc thực hiện quyền lợi và nghĩa vụ trong bầu cử của sinh viên!⁸

⁷ Quân Đội Nhân Dân “Công bố kết quả bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIII và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2011-2016” <http://www.qdnd.vn/qdndsitesite/vn/61/150028/print/Default.aspx>, (truy cập ngày 14/12/2011)

⁸ Tuổi Trẻ Công Giáo Việt Nam, “Bầu cử chỉ là 1 hề - Mọi sự đã được sắp xếp” <http://tuoitrecongghiao.net/showthread.php?t=12744&page=2>, (truy cập ngày 14/12/2011)

2. Quyền Tự Do Phát Biểu, Tự Do Lập Hội, Và Tự Do Biểu Tình

Điều 69 Hiến pháp Việt Nam ấn định: “Công dân có quyền tự do ngôn luận, tự do báo chí; có quyền được thông tin; có quyền hội họp, lập hội, biểu tình theo quy định của pháp luật”. Vì tính cách quan yếu của quyền tự do ngôn luận, tự do báo chí, và quyền được thông tin trong hoàn cảnh cụ thể của Việt Nam hôm nay, bản báo cáo này đã có một mục riêng cho các vấn đề này (Xem phần Quyền Tự do Ngôn luận).

Về quyền lập hội, hiện nay các tổ chức chính trị đều bị cấm ngặt. Trước ngày khai mạc Đại hội thứ 11 của ĐCSVN vào tháng giêng 2011, Ông Đinh Thế Huynh, nay là Ủy viên Bộ Chính trị, Trưởng Ban Tuyên giáo Trung ương, và là Chủ tịch Hội đồng Lý luận Trung ương ĐCSVN, đã khẳng định trong một cuộc họp báo rằng: “Việt Nam không có nhu cầu đa nguyên đa đảng và dứt khoát không đa nguyên đa đảng”. Một số tập hợp chính trị được nhen nhúm trước đây như Khối 8406, Đảng Nhân Dân Hành Động, Đảng Thăng Tiến Việt Nam, Đảng Vì Dân, Đảng Việt Tân...vẫn tiếp tục bị truy lùng. Gần đây nhất là vụ công an tỉnh Phú Yên đã bắt 14 người thuộc tổ chức Hội đồng Công luật Công án Bia Sơn vào tháng 2, 2012 mà chính quyền gán tội “lợi dụng các quyền tự do dân chủ xâm phạm lợi ích của Nhà nước.”

Đối với các tổ chức xã hội dân sự, đặc biệt là công đoàn, ĐCSVN vẫn tuyệt đối dành độc quyền lãnh đạo (Xem phần *Người Lao Động Trong Bàn Tay Phù Phép Của Nhà Nước Và Giới Chủ Nhân* của Báo cáo này). Nói tóm lại, cho đến nay, ngoài ĐCSVN và các tổ chức phụ thuộc như Đoàn Thanh Niên Cộng Sản, Mặt Trận Tổ Quốc, Hội Liên Hiệp Phụ Nữ...không có một tập hợp chính trị nào được phép hoạt động.

Năm 2011 cũng được đánh dấu bởi những sinh hoạt chính trị của quần chúng trên đường phố do việc Trung Quốc hung hăng xâm lấn lãnh hải, đâm chìm tàu bè, bắt giữ

ngư dân Việt Nam, và ngang ngược tuyên bố chủ quyền trên đảo Trường Sa và Hoàng sa. Trong những lần biểu tình vào đầu tháng 6, vì nhu cầu ngoại chính, nhà nước đã để mặc, và cũng có thể đã hỗ trợ một cách nào đó cho các cuộc tập hợp mang màu sắc chính trị này. Tuy nhiên, khi nhận ra rằng những cuộc biểu tình như thế có thể sẽ vượt ra ngoài sự kiểm soát của chính quyền và đe dọa vai trò lãnh đạo của Đảng, và cũng có thể vì để làm đẹp lòng Trung Quốc, lập tức các lực lượng an ninh chìm nổi đã được điều động tới để ngăn cản và trấn áp những người biểu tình một cách thô bạo.

Ngoài các cuộc biểu tình chống Trung Quốc, các cuộc tập hợp của dân oan đòi công lý vẫn tiếp tục suốt năm ở nhiều địa phương từ Bắc vô Nam, và chính quyền vẫn thẳng tay đàn áp (Xem phần Dân Oan của báo cáo này). Liên hệ đến quyền biểu tình trong lãnh vực này là vụ án xử Tiến sĩ Cù Huy Hà Vũ. Ông bị kết án 7 năm tù giam dựa trên nghị định “cấm công dân khiêu nạt tập thể, trái với Hiến pháp và pháp luật” vào năm 2006 vì đã đâm đơn kiện Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng.

Trước áp lực của công luận quốc tế và để xoa dịu dư luận, vào tháng 11- 2011 Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng đã đề nghị Quốc Hội xem xét và đưa luật biểu tình vào chương trình soạn thảo luật. Điều nghịch lý là cuộc biểu tình ngày 27-11-2011 tại Hà Nội với mục đích ủng hộ đề xuất của Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng về luật biểu tình đã đụng đầu với sự đàn áp thô bạo của công an; nhiều người bị bắt đi.

3. Đàn Áp Các Nhà Bất Đồng Chính Kiến

Đại hội ĐCSVN kỳ thứ 11 được chuẩn bị bằng một đợt bắt bớ hàng loạt những người bất đồng chính kiến kéo dài từ giữa năm 2010 đến đầu năm 2011. Đó là những tín hiệu cho thấy chính quyền CSVN không chấp nhận bất cứ thách thức nào đối với chế độ độc đảng, và đường lối cai trị của họ. Đợt

đàn áp này đặc biệt nhằm vào những bloggers trên mạng, trong số đó có những trường hợp tiêu biểu sau:

- Tháng 8-2010: Ông Phạm Minh Hoàng, một Việt kiều từ Pháp và giảng viên khoa toán tại Đại Học Bách Khoa TP Hồ Chí Minh bị bắt giam. Ông Hoàng viết bài trên blog của mình với bút danh Phan Kiến Quốc, và đăng một số bài trên mạng bauxit.vn do các ông Nguyễn Huệ Chi, Phạm Toàn và Nguyễn Thế Hùng điều hành.
- Tháng 10-2010: Blogger Điều Cây đã mãn hạn tù vì tội danh dàn dựng là trốn thuế ngày 20 tháng 10- 2010, nhưng lại bị đưa trở lại nhà giam vì đã viết bài cho Câu lạc bộ Nhà Báo Tự Do và bị khởi tố thêm tội “tuyên truyền chống nhà nước.” Cho đến nay đã hơn một năm mà người nhà vẫn chưa có một tin tức gì về ông.
- Ngày 26 tháng 1 2011 ông Vi Đức Hồi bị tuyên án 8 năm tù vì đăng tải trên internet những bài viết hô hào dân chủ đa đảng. Ông Hồi, là một cựu đảng viên ĐCSVN, người đã được giải Hellman/Hammett năm 2009 của tổ chức nhân quyền Human Rights Watch.
- Tháng 11-2010: Luật gia Cù Huy Hà Vũ bị bắt giam “theo thủ tục khẩn cấp.” Lúc đầu công an quy tội LS Vũ có quan hệ với gái mại dâm, nhưng sau đó lại khép vào điều 88 Bộ Luật hình sự vì ông đã “Tuyên truyền chống Nhà nước CHXHCN Việt Nam” làm ra những tài liệu có nội dung “tuyên truyền luận điệu chiến tranh tâm lý, đòi lật đổ chế độ, thực hiện đa nguyên, đa đảng.”

Việc đàn áp những người bất đồng chính kiến, đặc biệt là những người có liên hệ đến các tổ chức chính trị mà CSVN gọi là “phản

động” vẫn tiến hành suốt năm 2011. Trong số này có những trường hợp được dư luận biết đến nhiều như sau:

- Ngày 2-2-2011, Ông Vũ Quang Thuận, lãnh đạo Phong trào Chân hưng nước Việt. Bị bắt tại sân bay Tân Sơn Nhất, Sài Gòn, và bị khởi tố với tội danh "trốn đi nước ngoài nhằm chống chính quyền nhân dân" theo điều 91 bộ luật hình sự.
- Ngày 25-2-2011, 20 công an đã đến bắt Bác sĩ Nguyễn Đan Quế, chủ tịch Cao trào Nhân bản, tại nhà riêng ở Sài Gòn. Lý do là Bác sĩ đã đưa ra “Lời Kêu gọi Toàn dân xuống đường” ngày hôm trước.
- Ngày 10-08-2011, Ông Phạm Minh Hoàng, một Việt kiều từ Pháp và giảng viên khoa toán tại Đại Học Bách Khoa TP Hồ Chí Minh, thuộc Đảng Việt Tân bị tuyên án 3 năm tù giam và 3 năm quản chế về tội “Hoạt động nhằm lật đổ chính quyền nhân dân” theo Điều 79 Bộ Luật Hình sự. Trước đó, ngày 30-5-2011, ba thành viên khác của Đảng Việt Tân là mục sư Dương Kim Khải, bà Trần Thị Thúy, và ông Nguyễn Thành Tâm cũng bị xử với mức án tù 5 đến 8 năm tù tại Bến Tre cũng vì tội danh trên.
- Ngày 21-09-2011, bà Phạm Thị Phượng đã bị Tòa án nhân dân Tỉnh Đồng Nai tuyên án 11 năm tù với các cáo buộc “Hoạt động nhằm lật đổ chính quyền; lừa đảo chiếm đoạt tài sản; làm giả tài liệu và tổ chức người khác trốn đi nước ngoài”. Bà Phượng là thành viên của Đảng Vì Dân. Trước đó vào năm 2010, 4 thành viên Đảng Vì Dân khác cũng bị án tù, đó là các ông Trương Văn Kim, Phùng Quang Quyền, Dương Âu và bà Trương Thị Tám. Những người này bị kết án tù 3 đến 5 năm tù, với

cùng tội danh “Trốn đi nước ngoài nhằm lật đổ chính quyền nhân dân”.

Riêng đối với Khối 8406, trong năm 2011 có 6 thành viên bị bắt, gồm Nguyễn Bá Đăng, Lê Thanh Tùng, Nguyễn Kim Nhân, Mục sư Nguyễn Công Chính, Hồ Thị Bích Khương, và Mục sư Nguyễn Trung Tôn. Hai người sau cùng đã bị đưa ra tòa và bị kết án tù còn bốn người trước hiện còn giam giữ mà chưa ra tòa. Cho đến nay nhà cầm quyền CSVN đã bắt giam 50 thành viên Khối 8406, 27 người đã ra khỏi trại giam sau khi mãn hạn tù, hiện còn 23 người bị giam giữ.

III. TÒA ÁN PHỤC VỤ LỢI ÍCH CỦA ĐẢNG CẦM QUYỀN

Cũng như đối với các nhân quyền căn bản khác, quyền được đối xử bình đẳng trước pháp luật (Điều 52 HPVN) và được xét xử đúng luật (Điều 130 HPVN) của công dân đã được quy định trong hiến pháp của Việt Nam. Tuy nhiên trong thực tế bất cứ người dân nào cũng có thể bị bắt giam, truy tố và xét xử một cách tùy tiện. Tiêu chuẩn tối hậu của nền tư pháp Việt Nam là lợi ích của đảng cầm quyền. Sự lệ thuộc của tòa án vào ĐCSVN là một hệ luận tất yếu của nhà nước “dân chủ nhân dân”, trong đó tòa án là một công cụ trọng yếu để bảo vệ chế độ. Điều đó đã được minh nhiên khẳng định trong Luật Tổ chức Tòa án Nhân dân năm 2002 “...Tòa án có nhiệm vụ bảo vệ pháp chế xã hội chủ nghĩa; bảo vệ chế độ xã hội chủ nghĩa và quyền làm chủ của nhân dân; ...” (Điều 1)

Cho dù trong những năm gần đây nhiều tổ chức quốc tế và các quốc gia chi viện đã khuyến cáo Việt Nam phải cải tổ luật pháp và tổ chức tòa án, việc vi phạm nhân quyền trong lãnh vực tư pháp càng ngày càng trầm trọng thêm, và được biểu lộ qua một số nét đặc trưng sau: Hình sự hóa các sinh hoạt chính trị, vi phạm trầm trọng các thủ tục tố tụng hình sự, đàn áp các luật sư dám bênh vực công lý, và một hệ thống giam cầm bất nhân.

1. Hình Sự Hóa Mọi Hành Vi Đi Ngược Lại Quyền Lợi Của ĐCSVN

Không lạ gì khi nhà nước Việt Nam luôn rêu rao không có tù chính trị tại Việt Nam; bởi vì tất cả mọi biểu lộ quyền chính trị chính đáng của người dân, dù ôn hòa, cũng bị quy kết với những tội danh của Bộ Luật Hình Sự ban hành năm 1999, đặc biệt là điều 79 (Tội hoạt động nhằm lật đổ chính quyền nhân dân), điều 87 (Tội phá hoại chính sách đoàn kết), và điều 88 (Tội tuyên truyền chống Nhà nước

Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam). Những điều luật này quy định việc bày tỏ chính kiến qua các hình thức ôn hòa như tranh luận, lưu trữ, hoặc phổ biến tài liệu khác với chính sách của ĐCSVN là “tội”, và “phạm nhân” có thể bị xử đến 20 năm tù (Điều 88), hoặc đến tử hình nếu có “hoạt động nhằm lật đổ chính quyền nhân dân” (Điều 79).

Trong năm 2011 đã có ít nhất 33 người bất đồng chính kiến bị xử tù bởi việc lạm dụng luật hình sự này. Nhiều người khác bị giam giữ và chưa bị đưa ra tòa. Trong số Những người bị kết án, có những trường hợp được dư luận thế giới chú ý:

- Ông Vi Đức Hồi, một cựu viên chức của đảng Cộng Sản đương quyền ở Việt Nam đã bị tuyên án 8 năm tù vào Tháng 1, 2011 vì đăng tải trên internet những bài viết hô hào dân chủ đa đảng. Ông bị quy chụp tội “tuyên truyền chống nhà nước” theo điều 88 của Bộ luật Hình sự. Ông Hồi được tổ chức Human Rights Watch trao Giải thưởng Nhân quyền Hellman/Hammett vào năm 2009 về những bài viết của ông.
- Tiến sĩ Cù Huy Hà Vũ đã bị tòa án thành phố Hà Nội tuyên bản án 7 năm tù kèm 3 năm quản chế vào tháng 4 năm 2011. TS Vũ là người tích cực bảo vệ các quyền con người trong lãnh vực dân sự-chính trị, như đã kiện thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng vì đã ban hành nghị định cấm công dân khiếu nại tập thể, kiện Trung tướng Công an Vũ Hải Triều vì đã tiêu diệt quyền tự do ngôn luận (qua việc đánh sập 300 trang mạng điện tử), yêu cầu xóa bỏ điều 4 Hiến Pháp (1992) dành độc quyền cai trị cho đảng Cộng sản VN. Ông tham gia tích cực vào nhiều vụ án nhằm bảo vệ các quyền con người trong lĩnh vực dân sự lẫn tôn giáo. Ông cũng là khôi nguyên Giải

Hellman/Hammett và Giải Nhân Quyền Việt Nam năm 2011.

- Giáo sư Phạm Minh Hoàng, mang hai quốc tịch Pháp-Việt, bị kêu án 3 năm tù và 3 năm quản chế vào tháng 8 năm 2011 với tội danh “hoạt động nhằm lật đổ chính quyền nhân dân” theo điều 79 Bộ luật Hình sự Việt Nam. Chính quyền cáo buộc ông Phạm Minh Hoàng đã đăng tải 33 bài viết phản đối chế độ độc đảng của chính quyền cộng sản Việt Nam trên mạng internet với bút danh Phan Kiến Quốc và có liên hệ với đảng Việt Tân ở hải ngoại. Sau đó ông được giảm án xuống còn 17 tháng trong phiên phúc thẩm ngày 29-11-2011, về tội "âm mưu lật đổ chính quyền". Ngày 13 tháng 1 năm 2012 ông Phạm Minh Hoàng đã được trả tự do nhưng vẫn phải tuân hành lệnh quản chế.
- Bà Hồ Thị Bích Khương và Mục sư Nguyễn Trung Tôn bị Tòa án tỉnh Nghệ An xử theo điều 88 của Luật Hình sự. Bà Khương bị xử 5 năm tù giam và 3 năm quản chế vì đã trả lời phỏng vấn đài phát thanh nước ngoài chống lại nhà nước, rồi đưa những bài phỏng vấn này lên các trang mạng Internet của nhiều nhóm hoạt động nhân quyền. Bà cũng là khôi nguyên Giải Nhân quyền Hellman/Hammett năm 2011. Mục sư Tôn cũng bị xử 2 năm tù và 2 năm quản chế với tội danh tương tự.

2. Vi Phạm Những Nguyên Tắc Cơ Bản Của Luật Tố Tụng Hình Sự

Tuy Việt Nam đã ban hành Bộ Luật Tố tụng Hình sự vào năm 2003 với đầy đủ bảo đảm cho người dân như Bản Tuyên ngôn Quốc tế Nhân quyền nêu lên, việc vi phạm những nguyên tắc do chính mình đặt ra được thể hiện suốt quá trình tố tụng hình sự từ việc bắt

người tùy tiện, ngụy tạo bằng chứng, tra tấn ép cung, ngăn cản luật sư, xử án qua loa vì bản án đã có sẵn, v.v. Chính công an, chứ không phải quan tòa là yếu tố quyết định của các vụ án hình sự. Công an có thể xông vào nhà dân, hoặc chặn bắt người trên đường phố bất cứ lúc nào. Các nghi can, đặc biệt là những người bất đồng chính kiến thường bị tra tấn trong khi lấy cung, bị cách ly khỏi gia đình và luật sư. Hầu hết các vụ xử án được diễn ra không quá một ngày, có khi chỉ vài giờ. Sự hiện diện của luật sư nếu có chỉ là để trang trí cho phiên tòa. Thông thường thì thời gian nghị án nhanh hơn thời gian tuyên án.

Đặc biệt trong năm 2011, việc bắt giữ người tùy tiện đã được sử dụng tối đa đối với những người tham gia phong trào biểu tình chống hiểm họa xâm lăng của Trung quốc. Ngoài hành động rượt bắt người biểu tình trên đường phố một cách côn đồ như dân xã hội đen, công an còn triển khai kỹ thuật “mời làm việc”, một hình thức trên thực tế là bắt giữ không cần trát tòa.

Việc chà đạp những nguyên tắc tố tụng hình sự không những để khống chế người dân mà còn được dùng như một phương tiện bao che cho giới cầm quyền. Điển hình là vụ chính quyền Việt Nam vẫn giữ lập trường chưa đủ bằng chứng tiến hành việc truy tố ông cựu thống đốc ngân hàng Lê Đức Thúy nhận 20 triệu Úc kim tiền hối lộ trong vụ hợp đồng in tiền polymer với công ty Securrency của Úc trong lúc báo chí Úc đã phanh phui vụ việc, và đã có một số quan chức Úc liên hệ bị truy tố. Cũng cần ghi nhận trong năm 2011 Việt Nam được Tổ Chức Minh Bạch Quốc Tế (Transparency International) xếp hạng 122 trên tổng số 182 nước được khảo sát với điểm số 2.9 trên tổng số 10 điểm.

3. Đàn Áp Các Luật Sư Nhân Quyền

Cách đây mấy năm, chính ông Bộ trưởng Tư pháp VN Hà Hùng Cường trong một báo cáo với Quốc Hội đã cho biết chỉ có chừng 20%

vụ án là có luật sư. Nền tư pháp Việt Nam què quặt không những ở số lượng luật sư ít ỏi, trình độ thấp, mà hơn thế nữa chính ở thái độ của chính quyền đối với giới luật sư. Công an và tòa án luôn cản trở, gây khó dễ cho luật sư trong tiến trình tham gia các vụ án. Muốn bào chữa cho một bị cáo, luật sư phải xin phép tòa án, và hầu như không bao giờ có được giấy phép đúng thời hạn luật định. Và dù có giấy chứng nhận bào chữa, luật sư vẫn phải xin phép của cơ quan điều tra. Luật sư phải nhờ vả các cơ quan điều tra để được gặp thân chủ trong những thời khắc vội vàng. Trước tòa án, hội đồng xét xử ít khi để ý đến lời biện hộ của luật sư; trái lại luật sư thường không dám phản bác công tố viên; nhiệm vụ của họ, trong hầu hết các vụ án chỉ là xin khoan hồng cho thân chủ.

Chính vì thái độ thù nghịch của nhà nước, các luật sư thường tránh những vụ án “nhạy cảm”. Tuy nhiên đã có một số luật sư can đảm dám lên tiếng bảo vệ dân oan, bảo vệ tự do tôn giáo và những nhân quyền căn bản khác. Nhà nước đã không nương tha những vi luật sư can cường này bằng nhiều biện pháp từ rút giấy phép hành nghề, trục xuất khỏi luật sư đoàn, đến những biện pháp quyết liệt hơn như cho côn đồ hành hung hoặc truy tố ra tòa và tổng giam với những tội danh mơ hồ. Đó là trường hợp các luật sư Nguyễn Văn Đài, Lê Thị Công Nhân, Lê Quốc Quân, Trần Quốc Hiến, Nguyễn Bắc Truyển, Lê Trần Luật, Nguyễn Quốc Đạt, Lê Công Định trong những năm trước. Trong năm 2011 chính quyền vẫn tiếp tục chính sách đàn áp giới luật sư liên hệ đến những vụ án nhạy cảm. Tháng 4 năm 2011 luật sư Cù Huy Hà Vũ bị tuyên án 7 năm tù kèm 3 năm quản chế vì đã tích cực bảo vệ các quyền con người qua các vụ án bênh vực nạn nhân và khởi tố Thủ tướng chính phủ. Tháng 5 năm 2011 công an huyện Từ Liêm, TP.Hà Nội đã khám xét khẩn cấp nơi ở, nơi làm việc và bắt luật sư Hoàng Đình Trọng và công chứng viên Nguyễn Quang Anh là Trưởng văn phòng công chứng Mỹ Đình về “hành vi vu khống”.

Luật sư Trọng bị bắt khẩn cấp vì dám tố cáo quan chức đảng CSVN chiếm đất công. Tháng 8 năm 2011 luật sư Huỳnh Văn Đông, một luật sư bào chữa cho những nông dân ở Bến Tre bị truy tố về tội gọi là “âm mưu lật đổ chính quyền nhân dân” bị chính quyền loại khỏi luật sư đoàn với lý do vi phạm một số điều trong nội quy của luật sư đoàn. Luật sư Đông trước đó đã nhận bào chữa cho những giáo dân Giáo Xứ Cồn Dầu ở Đà Nẵng. Viện Nhân quyền của Đoàn Luật sư Quốc tế IBAHRI đã gửi kháng thư kêu gọi Việt Nam tôn trọng nhân quyền và quyền hành nghề của luật sư Đông.

4. Một Chế Độ Nhà Tù Bất Nhân

Để đánh lừa dư luận thế giới, chính quyền Việt Nam thỉnh thoảng cho phép một phái đoàn ngoại quốc quan sát sinh hoạt của một nhà tù nào đó. Để chuẩn bị cho các cuộc quan sát này, các tù nhân luôn luôn được chuẩn bị trước đó nhiều ngày về ăn mặc, vệ sinh buồng trại, và nhất là cách thức trả lời nếu được hỏi. Trong thực tế điều kiện sống trong nhà tù Việt Nam vô cùng tồi tệ về mọi mặt: chỗ ở chen chúc thiếu vệ sinh, khẩu phần thiếu thốn, làm việc cực nhọc, và thường hay bị hành hạ, tra khảo. Linh mục Nguyễn Văn Lý, trước khi bị đưa trở lại nhà tù vào năm 2011, đã gửi một lá thư đến Liên Hiệp Quốc trình bày những cực hình tra tấn các tù nhân chính trị phải chịu trong nhà tù CSVN. Theo các lời chứng của 5 tù nhân lương tâm nêu trong thư thì mục đích của các nhục hình là vừa khảo cung vừa hành hạ tù nhân. Các tù nhân chính trị thường bị nhốt chung với tù nhân hình sự và chịu sự giám sát của các tay “anh chị” tù hình sự.

Nhiều tù nhân lương tâm không được tiếp xúc với gia đình. Chẳng hạn Mục sư Nguyễn Công Chính, khôi nguyên Giải Nhân quyền Việt Nam năm 2009, bị bắt vào tháng 4 năm 2011, nhưng cho đến nay thân nhân không hề được gặp mặt, và gia đình cũng không biết ông đang bị giam ở đâu, mặc dù lúc bị bắt

tình trạng sức khỏe của ông rất tồi tệ. Nhà bắt đồng chính kiến Điều Cày Nguyễn Văn Hải, khôi nguyên Giải Nhân quyền Việt Nam năm 2008, cũng trong tình trạng như thế: gia đình ông không nhận được tin tức gì từ tháng 10-2010 đến nay. Puih H'Bat, một phụ nữ dân tộc thiểu số, có 4 người con nhỏ, bị kết án 5 năm tù vào năm 2008 vì theo đạo Tin Lành không hề để lại dấu tích gì kể từ ngày bị kết án. Gia đình bà không biết bà đang ở đâu. Đó cũng là tình trạng của hàng trăm tù nhân thuộc các sắc dân thiểu số ở Cao Nguyên Trung Phần.

Bất nhân hơn nữa là cách đối xử với các tù nhân bệnh nặng. Ông Nguyễn Văn Trại, 74 tuổi, là tù nhân chính trị bị nhà cầm quyền CSVN bắt giam từ năm 1996 với bản án 15 năm tù. Đến lúc lâm trọng bệnh, ông chỉ còn 5 tháng nữa là được tự do. Ông được đưa vào bệnh viện, nhưng bệnh tình quá nặng, bệnh viện từ chối chữa trị. Ông ước mong được chết bên thân nhân trong gia đình. Nhưng chính quyền đã từ chối và đưa ông trở về trại giam. Ông qua đời trong cô đơn tức tưởi ngày 11-7-2011, một ngày sau khi trở lại nhà tù. Gia đình không được nhận xác về chôn cất. Trường hợp tù nhân lương tâm Trương Văn Sương cũng thế. Là một tù nhân chính trị bị giam cầm gần 30 năm, ông Sương được tạm tha về với gia đình 1 năm để chữa bệnh vào tháng 7-2010; đến tháng 8-2011 ông bị bắt trở lại trại giam mặc dù bệnh trạng còn nguy kịch. Ông chết tại trại giam 25 ngày sau đó.

IV. CHÍNH SÁCH BẠO HÀNH CỦA NHÀ NƯỚC CÔNG AN TRI

Vào cuối tháng 9 năm 2010, tổ chức theo dõi nhân quyền Human Rights Watch đã lên tiếng báo động về tình trạng bạo hành của công an Việt Nam, và liệt kê 19 vụ gây thiệt mạng 15 người, trong đó có những trường hợp nạn nhân bị đánh chết khi đang còn bị câu lưu thẩm vấn, có những trường hợp chết sau khi được thả về, và cũng có những trường hợp tử vong ở nơi công cộng khi công an lạm dụng vũ lực một cách quá mức không cần thiết. (Xem Báo cáo của Human Rights Watch “*Vietnam: Widespread Police Brutality, Deaths in Custody*” September 22, 2010)

Sang năm 2011, tình trạng lạm dụng bạo lực của công an vẫn tiếp tục là một ám ảnh kinh hoàng cho người dân. Ngoài những vụ bạo hành gây thương tích cho dân lành xảy ra hàng ngày từ thành thị đến thôn quê, những hành vi bạo lực gây tử vong như những trường hợp sau không phải là hiếm hoi:

- Ngày 02-03-2011, trung tá công an Nguyễn Văn Ninh, phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai, Hà Nội, đã đánh gãy 2 đốt sống cổ ông Trịnh Xuân Tùng (54 tuổi ngụ tại số 252 phố Trần Khát Chân, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội) gây liệt tứ chi và tắc nghẽn đường hô hấp, sau đó nạn nhân bị lôi về đồn công an tiếp tục đánh đến ngất xỉu nhưng không cho người nhà đưa đi bệnh viện. Ông Tùng đã bị đánh chết chỉ vì chỉ vì tội không đội mũ bảo hiểm khi ngồi xe ôm.
- Ngày 30-3-2011, thượng úy công an Võ Văn Út Đèo, thượng sĩ công an Danh Nhân, trung sĩ công an Trần Tuấn Khải, và dân quân tự vệ Trần Quốc Thắng thuộc thị trấn Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng đã dùng dùi cui đánh ông Trần Văn Dữ (44 tuổi, ngụ ấp 3,

- thị trấn Ngã Năm) đến bất tỉnh và sau đó kéo ra bỏ nằm cạnh hàng rào trụ sở cơ quan hành chính thị trấn để mặc nạn nhân chết trong đêm tối.
- Ngày 25-04-2011, ông Nguyễn Công Nhựt (30 tuổi, nguyên trưởng Phòng Quản lý sản phẩm Công ty Kumho - chuyên sản xuất lốp ô tô) bị chết tại nhà tạm giữ Đội Cảnh sát Hỗ trợ tư pháp Công an huyện Bến Cát, Bình Dương, sau 5 ngày bị bắt giữ trái pháp luật. Phía công an thông báo với gia đình rằng nạn nhân bị chết là do treo cổ tự tử. Nhưng người nhà nạn nhân đã phát hiện trên cơ thể anh Nhựt có nhiều vết đánh đập, máu chảy rất nhiều, cả chân và tay nạn nhân đều có vết chích điện.
 - Ngày 10-1-2012, công an Bắc Giang đánh trọng thương ông Nguyễn Văn Hùng (50 tuổi, ở thôn Quyết Tiến, xã Tiên Phong huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang), một người chống cưỡng chế trưng thu đất. Sau khi bị đánh, vì gia đình nghèo túng nên ông Hùng không được đưa đi bệnh viện và chết tại nhà ngày 26-01-2012. Trong vụ cưỡng chế này chính quyền huy động cả cảnh sát và dân phòng, gia đình ông Hùng bị thu hồi một sào đất. Chính quyền nói ông đã xông ra ngăn cản lực lượng chức năng và bị đánh.

Việc lạm dụng bạo lực của nhân viên công lực không chỉ nhằm vào cá nhân riêng rẽ mà còn nhằm vào nhiều đối tượng rộng lớn hơn trong nhiều môi trường xã hội khác nhau.

Trong các tháng 6, 7, và 8 năm 2011 tại Hà Nội và Sài Gòn hàng ngàn người đã xuống đường diễn hành một cách ôn hòa chỉ với một mục đích là đánh thức dư luận và cảnh báo chính quyền về hiểm họa mất đất mất biển trước tham vọng bành trướng của Trung Quốc. Nhưng chính quyền đã sử dụng tối đa lực lượng công an, đặc biệt là công an chìm,

để rượt đuổi, chặn bắt, và đánh đập những người biểu tình trên đường phố một cách tàn nhẫn. Hình ảnh một người biểu tình bị 4 công an cầm tay và chân khiêng lên xe buýt trong lúc một công an mặc thường phục dùng chân đạp vào mặt nạn nhân nhiều lần được truyền đi rộng rãi qua phương tiện Internet đã làm cho thế giới kinh ngạc.

Để đương đầu với những đòi hỏi chính đáng của dân oan tụ tập khiếu kiện tập thể hoặc ngăn chặn việc cưỡng chiếm đất đai một cách bất công mỗi ngày mỗi gia tăng, thay vì đối thoại với người dân, chính quyền đã điều động cảnh sát cơ động, chó nghiệp vụ, và xe cơ giới đến trấn áp một cách dã man, gây thương tích và ngay cả tính mạng (xin xem phần dân oan).

Đặc biệt, đối với đồng bào các sắc tộc thiểu số ở vùng sâu vùng xa, nơi mà sự tiếp cận với thế giới bên ngoài còn khó khăn, việc đàn áp bằng bạo lực có hệ thống rất đáng lo ngại. Nổi bật nhất trong năm 2011 là biến cố huyện Mường Nhé vào tháng 5 năm 2011 tại tỉnh Điện Biên khi chính quyền điều động hàng ngàn công an và bộ đội biên phòng tiến hành một cuộc đàn áp đẫm máu đối với cộng đồng sắc tộc H'mong biểu tình đòi tự do tôn giáo và văn hóa tập tục riêng được tôn trọng. Theo báo cáo của Trung Tâm Phân tích Chính sách công (Center for Public Policy Analysis) có trụ sở tại Hoa Kỳ, số nạn nhân thương vong lên đến 72 người.⁹

Một loại hình thức bạo lực mới xuất hiện những năm gần đây là việc sử dụng “quần chúng tự phát” thay thế công an. Chiều ngày 03-11-201, một đám côn đồ xông vào Nhà thờ Thái Hà phá phách, gây rối trật tự, uy hiếp dòng tu. Các cơ quan truyền thông của nhà nước giải thích đây là hành động của người dân “bức xúc”. Ngay vụ cưỡng chế thu hồi đất và san bằng nhà cửa của nông dân

⁹ Vietnam Forces Kill 72 Hmong, Hundreds Arrested and Flee, <http://www.cppa-dc.org/id67.html> (truy cập 21/01/2012)

Đoàn Văn Vươn đầu năm 2012 cũng được ông Phó Chủ Tịch Ủy Ban Nhân Dân TP Hải Phòng khẳng định là do “nhân dân bất bình” vào phá. “Quần chúng tự phát” thực chất là một cách nói để che dấu hành vi khủng bố của chính quyền, do chính quyền tổ chức để vừa gieo sợ hãi vừa tránh trách nhiệm.

Khuynh hướng sử dụng bạo lực để đối phó với người dân không những đã trở thành bản tính thứ hai của người công an của chế độ mà còn vạch rõ rằng bạo hành có chủ đích gây khiếp sợ cho người dân là một chính sách của đảng cầm quyền. Khẩu hiệu “chỉ biết còn Đảng, còn mình” của ngành công an Việt Nam tự nó đã tố giác tính công cụ của hệ thống trấn áp bằng bạo lực mà Đảng CSVN sử dụng để đương đầu với người dân hầu duy trì độc quyền cai trị của mình. Vì thế không có gì đáng ngạc nhiên khi Bộ Chính Trị ĐCSVN sau Đại Hội 11 gồm có 14 ủy viên mà đã có đến 3 người xuất thân từ Bộ Công An, kể cả Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng; và trong số 175 ủy viên trung ương ĐCSVN hiện nay có đến 9 người đang nắm những chức vụ quan trọng trong ngành công an. Bộ máy công an cũng được bơm phồng lên trong thời gian gần đây với 6 thứ trưởng với quân hàm trung tướng. Dù bị dân chúng oán ghét, công an vẫn luôn được nhà nước ưu đãi. Chính Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng đã nói rõ nhân dịp trao tặng huy chương cho ngành công an ngày 3-4-2011: “Đảng và Nhà nước luôn đánh giá cao thành tích và sự cống hiến, hy sinh to lớn của lực lượng Công an trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Những chiến công to lớn, thành tích xuất sắc của lực lượng Công an là sự kết tinh của lòng trung thành tuyệt đối với Đảng, Nhà nước, Tổ quốc và nhân dân.”¹⁰

¹⁰ CAND “Trao tặng phần thưởng cao quý của Đảng, Nhà nước cho các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong sự nghiệp bảo vệ ANTK”, <http://www.cand.com.vn/News/PrintView.aspx?ID=147045> (truy cập 19/01/2012)

V. KHÔNG CÓ TỰ DO TÔN GIÁO

Việc Bộ Ngoại Giao Hoa Kỳ quyết định rút tên Việt Nam ra khỏi danh sách các quốc gia cần đặc biệt quan tâm về tự do tôn giáo (CPC) vào năm 2006 đã không làm cho tình trạng tự do tôn giáo tại quốc gia này được cải thiện hơn chút nào. Thế nhưng, khi nhìn vào những hội hè lễ lạc đông người ở các nhà thờ hoặc chùa chiền tại Việt Nam trong những năm gần đây, một số quan chức Hoa Kỳ đã vội cho rằng “đã có tiến bộ mạnh mẽ trong lãnh vực tự do tôn giáo”.¹¹ Việc tiếp cận với sinh hoạt thực tế cho thấy đó là một nhật xét phiến diện và lầm lẫn. Chính quyền Việt Nam vẫn tiếp tục tìm đủ mọi cách để kiểm soát và khống chế các tổ chức tôn giáo cũng như các tổ chức xã hội dân sự khác mặc dù quyền tự do tôn giáo được ghi nhận ở điều 70 của hiến pháp Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam. Sự hạn chế quyền tự do tôn giáo tại Việt Nam được thể hiện qua ba phương cách:

- Ngăn chặn bằng pháp luật
- Kiểm soát bằng tổ chức
- Đàn áp bằng bạo lực

1. Ngăn Chặn Bằng Pháp Luật

Năm 2004, Ủy ban Thường vụ Quốc hội CSVN ban hành “Pháp lệnh về Tín ngưỡng và Tôn giáo”. Nhiều người tưởng rằng đây là một bước tiến trong việc tôn trọng và bảo đảm quyền tự do tôn giáo tại Việt Nam. Thực ra pháp lệnh này chỉ nhằm ngăn cản quyền tự do hành đạo của các tổ chức tôn giáo bằng nhiều cách, trong đó có việc loại trừ một số tổ chức tôn giáo qua những điều kiện đăng ký, và hướng các chức năng của tôn giáo vào

¹¹ Phát biểu của Đại sứ Michael W. Michalak vào Ngày Nhân Quyền, <http://vietnam.usembassy.gov/ambspeech120910.htm> (truy cập 18/12/2011)

lợi ích của nhà cầm quyền chính trị. Chẳng hạn, giáo dục tôn giáo phải tùy thuộc vào “chủ nghĩa yêu nước”¹² theo quan niệm của ĐCSVN, nghĩa là yêu chủ nghĩa xã hội.

Vào tháng 4 năm 2011 Ban Tôn Giáo Chính Phủ đã tổ chức nhiều cuộc hội thảo về dự thảo Nghị định về Tự do Tôn giáo ở Việt Nam năm 2011, thay thế Nghị định 22/2005/NĐ-CP. Dù được quảng cáo rầm rộ, nghị định này thực chất không khác nghị định 1991 và nghị định năm 2005. Ngày 13-5-2011 đại diện các Giáo Phận thuộc Giáo tỉnh Sài Gòn đã tổ chức buổi hội thảo đóng góp ý kiến cho chính quyền và đưa ra một bản góp ý, trong đó có đoạn, “Nhìn chung Dự thảo Nghị Định thay thế Nghị Định 22/2005 là một sự thụt lùi nặng nề so với Nghị Định 22/2005, Pháp Lệnh về tín ngưỡng, tôn giáo và Hiến Pháp. Thực chất, những dự định thay đổi của Nghị định muốn tái lập tình trạng Xin – Cho trong các sinh hoạt tôn giáo. Cơ chế Xin – Cho biến những quyền tự do của công dân thành những thứ quyền Nhà Nước nắm trong tay và ban bố lại cho người dân qua những thủ tục cấp phép. Như thế cơ chế Xin – Cho vừa xoá đi các quyền tự do của người dân, vừa biến một Nhà Nước của dân, do dân và vì dân thành một chủ nhân ông nắm trong tay các quyền tự do của người dân và thi ân cho họ theo cảm tính hoặc ngẫu hứng của mình.”¹³

Ngoài những luật lệ có tính chuyên biệt nhằm trói buộc các sinh hoạt tôn giáo, chính quyền còn hình sự hóa các sinh hoạt tôn giáo với các điều khoản khét tiếng của Bộ Luật Hình Sự (BLHS) 2009 như các điều 79, 87,

88, và 89¹⁴ để quy tội những người đấu tranh cho quyền tự do tôn giáo:

- Ngày 13-12-2011, ông Nguyễn Văn Lía và ông Trần Hoài Ân thuộc Phật Giáo Hòa hảo bị xử 5 và 3 năm tù giam theo điều 258 BLHS tại An Giang với tội danh được quy kết là “lợi dụng các quyền tự do dân chủ xâm phạm lợi ích của Nhà nước, quyền, lợi ích hợp pháp của tổ chức, công dân”.
- Ngày 10-11-2011 hai học viên Pháp Luân Công Việt Nam là Vũ Đức Trung và Lê Văn Thành, sau 17 tháng bị giam giữ, đã bị tuyên án lần lượt 2 năm tù và 3 năm tù với cáo buộc “Đưa trái phép thông tin trên mạng viễn thông” theo quy định tại Điều 226 của BHL. Hai người đã thiết lập Đài phát thanh Hy Vọng phát thanh hướng về Trung Quốc trình bày những vi phạm nhân quyền, tham ô, và những bách hại mà tín đồ Pháp Luân Công và những nhóm khác đang gánh chịu.
- Ngày 28-4-2011 Mục sư Nguyễn Công Chính bị bắt với cáo buộc “phá hoại chính sách đoàn kết quốc gia.” (Điều 87) Sau hơn 10 tháng kể từ ngày bị bắt, Thân nhân của Mục sư Chính vẫn chưa được gặp mặt ông.

Ngoài ra, để hạn chế sinh hoạt và ảnh hưởng của các tổ chức tôn giáo, chính quyền dùng Luật Đất Đai 2003, để cướp đi hoặc không chịu trả lại những cơ sở bất động sản như trường học và cơ sở y tế xã hội của các giáo hội. Vụ cưỡng chiếm nhà đất của Dòng Chúa Cứu thế Thái Hà, Hà Nội là biến cố rất đáng quan tâm trong năm 2011.

¹² Chương 1, Điều 2 của Pháp lệnh về Tín ngưỡng và Tôn giáo

¹³ Bản góp ý của TGP Sài Gòn về xây dựng Dự thảo Nghị định thay thế Nghị định số 22/2005 NĐ-CP, <http://vietcatholic.org/News/Html/90073.htm> (truy cập 15/12/2011)

¹⁴ Điều 79: Tội hoạt động nhằm lật đổ chính quyền nhân dân- Điều 87: Tội phá hoại chính sách đoàn kết; Điều 88: Tội tuyên truyền chống Nhà nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam; và điều 89: Tội phá rối an ninh.

2. Kiểm Soát Bằng Tổ Chức

Để dễ dàng kiểm soát các tổ chức tôn giáo, chính quyền CSVN từ nhiều năm nay đã đặc biệt chú trọng đến việc quản lý tổ chức và nhân sự trong các tôn giáo. Trong năm 2011, ngoài việc nâng cấp Ban Tôn Giáo Chính Phủ, một thứ công an tôn giáo vụ trá hình, bằng cách bổ nhiệm ông Nguyễn Thái Bình, Ủy viên Trung ương Đảng, vào chức vụ trưởng Ban Tôn giáo Chính phủ với hàm thứ trưởng,¹⁵ CSVN vẫn tiếp tục thủ tục “đăng ký hoạt động” và cấp “Giấy công nhận” đối với mọi tôn giáo. Mọi sinh hoạt tôn giáo như các khóa tu tập, cấm phòng, rước kiệu...đều phải có phép mới được tiến hành. Chính quyền vẫn tiếp tục chính sách phân hóa để cai trị đối với các tôn giáo. Đối với mỗi tôn giáo, bao giờ cũng có một ủy ban do nhà nước thúc đẩy thành lập và được Mặt trận Tổ quốc giám sát thường xuyên, nhằm phối hợp các hoạt động cho phù hợp với đường lối chính trị của chế độ. Đối với Phật giáo, nhà nước chỉ công nhận Giáo hội Phật giáo Việt Nam, mà phủ nhận và đàn áp Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống Nhất; đối với Phật giáo Hòa Hảo, nhà nước phủ nhận Phật giáo Hòa Hảo Thuận Túy và lập ra Ban Đại Diện Phật giáo Hòa Hảo Trung ương; đối với Phật tử sắc tộc Khmer, nhà nước giải tán hội Phật giáo tiểu thừa Theravada và ép buộc sư sãi gia nhập Hội Đoàn Kết Sư Sãi Yêu Nước; đối với Công giáo thì họ tìm mọi cách nuôi dưỡng Ủy ban Đoàn kết Công giáo, để gây sức ép với Hội đồng Giám mục.

Việc tuyển chọn, đào tạo, phong chức, bổ nhiệm và chuyển chuyên các chức sắc tôn giáo đều phải xin phép nhà nước; có được nhà nước chấp nhận thì mới được thi hành. Chương trình đào tạo các tu sĩ hay chức sắc tôn giáo phải được nhà nước xét duyệt, và

¹⁵ Cập nhật: Ngày 8/2/2012 Ông Nguyễn Thái Bình đã được thay thế bởi Trung tướng Công an Phạm Dũng, Ủy viên Đảng ủy Công an Trung ương, Tổng cục trưởng Tổng cục An ninh II, trong chức vụ Trưởng Ban Tôn Giáo Chính Phủ.

phải có những môn học về chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, lịch sử ĐCS VN, và nền pháp chế XHCN do các cán bộ nhà nước dạy.

Ứng viên vào các chức vụ cao cấp trong các tôn giáo phải được nhà nước cấp trung ương xét duyệt và chấp thuận thì tôn giáo mới được phong chức. Ngoài ra chính quyền cộng sản còn đào tạo riêng những cán bộ công an đội lốt “tu sĩ” đặc biệt là tu sĩ Phật giáo, để cài vào các chùa, các tu viện ở trong nước, cũng như tại hải ngoại với mục đích lũng đoạn hàng ngũ các chức sắc của các giáo hội và tín đồ tôn giáo. Việc đi lại để thi hành chức năng tôn giáo bị giới hạn. Trường hợp Linh mục Phạm Trung Thành, Bề Trên Giám Tỉnh và Linh mục Đinh Hữu Thoại, Chánh văn phòng Tỉnh Dòng Chúa Cứu Thế VN bị công an chặn lại ở phi trường và cửa khẩu vào tháng 7-2011, việc phong tỏa chùa Giác Minh ở Đà Nẵng trong tháng 8-2011 là những trường hợp điển hình.

Ngoài sinh hoạt thờ phượng, dạy giáo lý, đào tạo chức sắc, những sinh hoạt tôn giáo khác như mở các cơ sở giáo dục, mở bệnh viện, làm công tác từ thiện xã hội (như cứu trợ thiên tai) vẫn bị hạn chế. Các tôn giáo chỉ được quyền mở các trường mẫu giáo, không được thành lập trường tiểu học, trung học, đại học (như trước năm 1975 tại miền Nam). Hàng ngàn cơ sở thuộc các loại sinh hoạt bị hạn chế ấy đã bị nhà cầm quyền tịch thu hàng mấy chục năm nay, rất ít cơ sở được hoàn trả lại.

3. Đàn Áp Bằng Bạo Lực

Ngoài những biện pháp ngăn chặn, hạn chế và kiểm soát nêu trên, chính quyền cộng sản Việt Nam không ngần ngại dùng bạo lực vũ trang để khống chế các tổ chức tôn giáo khi cần thiết, hoặc đe dọa mặt trước, hoặc khi các biến động vượt ra ngoài sự kiểm soát của họ. Trong năm 2011, việc sử dụng bạo lực đàn áp các sinh hoạt tôn giáo vẫn còn tiếp tục

với nhiều vụ liên tục suốt năm. Sau đây là những vụ đàn áp tiêu biểu được dư luận quan tâm:

- Ngày 3-12-2011, hàng trăm “quần chúng tự phát” xông vào nhà thờ Thái Hà, gây hấn, xô xát các linh mục, tu sĩ trong khi bên ngoài là cả một lực lượng hùng hậu cảnh sát đồng phục và thường phục bảo kê cho đám người bên trong.
- Đợt bắt bớ từ tháng 7 đến tháng 12-2011 nhắm vào 17 thanh niên công giáo Giáo phận Vinh có nhiều liên hệ với giáo xứ Thái Hà. Cho đến nay chưa ai biết số phận những thanh niên này ra sao.
- Ngày 25-7-2011, Linh mục Nguyễn Văn Lý, một người đấu tranh không mệt mỏi với khẩu hiệu “Tự do tôn giáo hay là chết” bị đưa trở lại nhà tù sau gần 16 tháng chữa bệnh/quản chế tại gia, mặc dù lúc đó tình trạng sức khỏe của linh mục vẫn còn rất đáng quan ngại do hậu quả của các cơn đột quỵ trong trại tù trước đó.
- Ngày 7-7-2011, công an và các lực lượng an ninh khác bao vây làng Buon Kret Krot, Huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai, và tấn công một nhóm dân bản theo đạo Tin Lành đang cầu nguyện. 12 người đàn ông, 4 phụ nữ bị thương tích; một số bị bắt và tra khảo.
- Ngày 30 -4 - 2011, từ 5000 đến 8000 người H'Mông đã tụ họp tại khu vực gần bản Huồi Khon, xã Nậm Kè, huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên để cử hành một nghi thức cầu nguyện và đòi tự do tôn giáo. Vào các ngày 4 và 5-5, chính quyền điều động công an, bộ đội biên phòng, xe tăng và cả trực thăng đến trấn áp và giải tán những người tụ tập. Theo Trung Tâm Phân tích Chính sách công – CPPA kể từ

khi xảy ra vụ người H'Mông biểu tình đã có 72 người bị thiệt mạng, hàng trăm tín đồ bị thương hoặc mất tích.

Những vụ đàn áp điển hình nêu trên cho thấy rõ mặc dù luôn luôn rêu rao rằng VN có tự do tôn giáo nhưng trong thực tế nhà nước không ngừng đàn áp tôn giáo, bách hại tín đồ của tất cả mọi tôn giáo. CSVN rất nghi kỵ các tôn giáo vì ngoài lý do ý thức hệ ra họ luôn nghĩ rằng các tổ chức tôn giáo là nguy cơ cho sự tồn tại của chế độ.

VI. NGƯỜI LAO ĐỘNG TRONG BÀN TAY PHÙ PHÉP CỦA NHÀ NƯỚC VÀ GIỚI CHỦ NHÂN

Sau chính sách đổi mới kinh tế của thập niên 90, nhờ vào việc đầu tư của các xí nghiệp nước ngoài số người lao động trong khu vực kinh doanh tư nhân gia tăng đáng kể. Tuy nhiên vì không có những cơ chế bảo hộ lao động hữu hiệu, và nhất là vì cán bộ nhà nước các cấp tham lam câu kết với giới chủ nhân để bóc lột sức lao động của người công nhân khiến cho đời sống của họ vô cùng khó khăn, và tạo nên nhiều bất ổn xã hội. Trong năm 2011, vấn đề quyền của người lao động có những nét đặc trưng sau đây: Đời sống của công nhân trở nên khó khăn đưa đến các cuộc đình công tự phát gia tăng trong lúc công đoàn, là một công cụ của Đảng, luôn đứng về phe chủ; nhà nước vẫn tiếp tục chính sách độc quyền công đoàn, và thẳng tay đàn áp những nhà hoạt động nhân quyền dám đứng lên bênh vực người lao động. Một khía cạnh khác, vốn đã có từ lâu, nhưng được dư luận đặc biệt quan tâm: hiện tượng cưỡng bức lao động.

1. Đình Công Gia Tăng Nhưng Bất Hợp Pháp

Theo thống kê của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội, đình công trong năm 2011 tăng gấp đôi năm 2010. Cho đến cuối tháng 11 năm 2011, trên cả nước đã xảy ra 857 cuộc đình công, so với 422 vụ trong thời hạn đó vào năm 2010.¹⁶ Lý do chính yếu của các cuộc đình công là đồng lương quá thấp. Ngoài đồng lương chết đói, người công nhân còn bị ép buộc làm thêm giờ mà không được trả tiền phụ trội và có thể bị sa thải bất cứ lúc

nào, vì bất cứ lý do gì. Thêm vào đó họ phải làm việc trong những điều kiện rất nguy hiểm. Theo bà Trần Ngọc Lan – Phó Cục trưởng Cục Y tế dự phòng và môi trường của Bộ Y tế, mỗi năm, có từ 1.600 – 1.700 trường hợp tử vong vì tai nạn lao động. Số người bị tai nạn lao động nặng phải điều trị dài ngày gấp 20 lần số tử vong (tương đương 34.000 người), số người bị tai nạn lao động nhẹ phải điều trị từ 1 ngày trở lên gấp khoảng 50 lần số tử vong (tương đương 95.000 người). Con số này gấp khoảng 15 lần báo cáo của Bộ LĐTBXH.¹⁷

Để tăng mãi lực cho công nhân chính phủ đã điều chỉnh mức lương tối thiểu 4 lần từ năm 2008, lần cuối vào tháng 10 năm 2011. Tuy nhiên theo nghiên cứu mới đây của Viện Công nhân và Công đoàn của Tổng Liên Đoàn Lao Động Việt Nam thì mức lương tối thiểu mới nhất này - từ 1.4 đến 2 triệu đồng tùy địa phương (tương đương US\$70-100) chỉ đáp ứng được 56.7-65.7% mức sống tối thiểu của người lao động mà thôi.¹⁸ Trong lúc đó sự cách biệt giàu nghèo trong xã hội càng ngày càng tăng. Cùng với đà lạm phát phi mã, đồng tiền mất giá, khoảng cách giữa lương tối thiểu và mức sống tối thiểu càng ngày càng rộng, dẫn đến hiện tượng đình công bùng phát.

Điểm đáng ghi nhận là tất cả các cuộc đình công tại VN hiện nay đều là tự phát. Mặc dù vậy hầu hết các cuộc đình công đã xảy ra trong trật tự và bất bạo động. Công đoàn cơ sở của xí nghiệp, trong hầu hết mọi trường hợp lại đứng về phe chủ xí nghiệp chống lại những đòi hỏi chính đáng của công nhân. Điển hình là cuộc đình công lớn nhất trong

¹⁶ VnExpress.net, “Đình công 2011 tăng gấp đôi năm trước”, <http://vnexpress.net/gl/kinh-doanh/2012/01/dinh-cong-2011-tang-gap-doi-nam-truoc/> (truy cập ngày 14/1/2012)

¹⁷ Dân Việt, “Tai nạn lao động cao gấp nhiều lần báo cáo,” <http://danviet.vn/77455p1c24/tai-nan-lao-dong-cao-gap-nhieu-lan-bao-cao.htm> (truy cập ngày 23/2/2012)

¹⁸ Vietnam Investment Review, “Workers’ income far below cost of living”, <http://www.vir.com.vn/news/coverage/workers-income-far-below-cost-of-living.html>, (truy cập ngày 29/12/2011)

năm với hơn 60 ngàn công nhân tham dự tại công ty giày Pou Yuen của tư bản Đài Loan từ ngày 21 đến ngày 29 tháng 6, 2011. Trong suốt 8 ngày đình công, cán bộ công đoàn và đảng bộ, những thành phần có quyền lợi gắn bó với chủ hãng, không hề lên tiếng. Kết quả có đến khoảng 20 công nhân bị công an bắt.

Trên lý thuyết, Bộ luật Lao Động năm 1994 cho phép “người lao động có quyền đình công theo quy định của pháp luật” (Khoản 4, điều 7). Nhưng mặt khác, Luật Công Đoàn lại quy định quyền đình công chỉ được phép thông qua công đoàn nhà nước (khoản 2 điều 11). Như vậy nghĩa là cá nhân người lao động không được quyền đình công. Những quy định trùng chéo này rõ ràng đã bóp nghẹt quyền đình công của công nhân, và đặt quyền đình công ra ngoài vòng pháp luật. Những văn kiện bổ túc của Bộ Luật Lao Động lại còn dự trù án phạt hình sự đối với người “xúi giục, lôi kéo hoặc ép buộc” công nhân đình công, tạo thêm những hạn chế cho các cuộc đình công “bất hợp pháp”. Ngày 01-4-2011 Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội lại gửi công văn số 930/LĐTBXH-LĐTL đến các chủ tịch ủy ban nhân dân các tỉnh và thành phố yêu cầu tăng cường các biện pháp phòng ngừa, tranh chấp lao động.

2. Nhà Nước Độc Quyền Tổ Chức Công Đoàn

Mặc dù hiện nay Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam có hơn 7 triệu đoàn viên sinh hoạt tại 105 ngàn tổ chức công đoàn cơ sở, hệ thống tổ chức này trên pháp lý cũng như trong thực tế là sản phẩm của nhà nước và chịu sự lãnh đạo của các cấp bộ đảng CSVN liên hệ. Luật Công Đoàn năm 1990 quy định rõ công đoàn là một tổ chức của giai cấp công nhân “tự nguyện thành lập dưới sự lãnh đạo của ĐCSVN” (Điều 1). Trong thực tế, việc tổ chức và hoạt động của công đoàn tại các công ty đều nằm dưới sự chỉ đạo và kiểm soát của đảng ủy công ty, là hạt nhân chính

trị có nhiệm vụ thực hiện đường lối, chủ trương của ĐCSVN. Ở cấp trung ương, Tổng Liên Đoàn Lao Động Việt Nam được lãnh đạo bởi một ủy viên Trung ương đảng, ông Đặng Ngọc Tùng, mà nhiệm vụ chính là không để cho công nhân kết hợp thành đoàn thể mà không có sự kiểm soát của đảng. Tổng Liên đoàn Lao động VN huấn luyện cho cán bộ phương cách ngăn ngừa và giải tán các cuộc đình công của công nhân.

Trước những cuộc đình công dồn dập trong những năm gần đây, nhằm bảo đảm an ninh xã hội, chính quyền Việt nam có dự định sửa đổi Luật Công đoàn năm 1990. Quốc hội đã thảo luận về dự án tu chính Luật Công đoàn vào ngày 22-11-2011. Dự luật tu chính này sẽ được thông qua vào tháng 5 năm 2012. Tuy nhiên, căn cứ vào những gì đã được thông qua tại các cuộc thảo luận, vấn đề then chốt là vị trí pháp lý và vai trò của Công đoàn vẫn không có gì thay đổi. Tu chính án của Luật Công đoàn vẫn khẳng định Công đoàn là tổ chức đại diện duy nhất cho giai cấp công nhân và người lao động dưới sự lãnh đạo của Đảng cộng sản Việt Nam. Điều này có nghĩa là ngoài Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, một tổ chức ngoại vi của Đảng CSVN, sẽ không có một tổ chức công đoàn nào được thừa nhận.

3. Lao Động Cường Bức

Lao động cưỡng bức không chỉ là số phận mà những nạn nhân buôn người và một số công nhân xuất khẩu phải gánh chịu ở các xứ họ bị gửi đến. Tình trạng bị áp bức làm việc ngoài ý muốn trong những điều kiện tồi tệ là một điều được coi là bình thường từ khi người cộng sản nắm chính quyền. Đặc biệt sau khi chiếm được Miền nam Việt Nam vào năm 1975 với các trại tập trung lao động cưỡng bức cho những sĩ quan và công chức của chính quyền Miền Nam mà người cộng sản gán cho mỹ từ “trại học tập cải tạo”.

Tuy nhiên trong năm 2011, tệ nạn lao động cưỡng bức tại Việt nam đã được dư luận thế

giới chú ý qua bản phúc trình của Tổ chức Theo dõi Nhân quyền (Human Rights Watch) với tựa đề “Quần đảo Cai nghiện: Lao động cưỡng bức và các hình thức lạm dụng khác trong các trung tâm cai nghiện ma túy ở miền nam Việt Nam,” (The Rehab Archipelago: Forced Labor and Other Abuses in Drug Detention). Bản phúc trình đã vạch rõ mặt thật của những trại tập trung mang mỹ từ “trung tâm cai nghiện” mà bản chất là những trại tập trung lao động cưỡng bức những người nghiện ma túy với mục đích kiếm lời. Theo Tổ chức Theo dõi Nhân quyền, vào năm 2000, có 56 trung tâm như vậy trên toàn quốc; tới đầu năm 2011, con số đó đã lên tới 123. Trong thời gian trên có đến 309 ngàn người bị nhốt trong các trung tâm này.

Những người bị đưa vào các trung tâm này tuyệt đại đa số không qua một thủ tục tư pháp nào. Họ bị bắt buộc phải làm việc cực nhọc để sản xuất các sản phẩm thủ công và nông nghiệp cho thị trường trong nước và xuất khẩu mà không bao giờ được chia phần thành quả do công khó của mình. Họ bị chịu nhiều hình phạt và tra tấn nếu trốn tránh làm việc hoặc không đạt đúng tiêu chuẩn năng suất. Khi đau ốm họ không được cung cấp những chăm sóc y tế tối thiểu. Một số người bị nhiễm HIV vẫn phải bị ép lao động cho đến khi kiệt sức chờ chết. Tổ chức Theo dõi Nhân quyền Quốc tế đã khuyến cáo Việt Nam đóng cửa các trung tâm cai nghiện này và điều tra những việc bắt bớ tùy tiện, hành hạ, và lạm dụng sức lao động để kiếm lời. Họ cũng yêu cầu các chính phủ xét lại việc tài trợ cho các trung tâm này, đồng thời đề nghị các công ty có những quan hệ buôn bán với các trung tâm này nên chấm dứt các hợp đồng dùng sức lao động cưỡng bức. Một khía cạnh khác của lao động cưỡng bức là tình trạng trẻ em bị ngược đãi và bị bắt làm việc trong những điều kiện nguy hiểm. Cho dù nhà nước, với sự trợ giúp của các cơ quan bảo vệ thiếu nhi quốc tế, đã có tham vọng đưa ra dự án chấm dứt tệ trạng trẻ em lao động trong vòng 4 năm (2010-2015),

hàng triệu thiếu nhi vẫn còn phải làm việc để gia tăng lợi tức cho gia đình. Một số vừa làm vừa tiếp tục đến trường, số lớn hơn ở nông thôn không còn biết đến sách vở là gì. Các em phải làm việc cực nhọc như đưa ở cho nhà giàu, buôn thúng bán bưng tại các nơi công cộng, bán vé số, đánh giày. Tuy nhiên cũng có em phải làm việc trong những cơ xưởng sản xuất thủ công hay may mặc. Đa phần những em này được đưa đến từ những vùng đồng quê hẻo lánh.¹⁹

4. Đàn Áp Những Người Đấu Tranh Cho Người Lao Động

Song song với việc độc quyền tổ chức nghiệp đoàn, ngăn cấm đình công, nhà nước thẳng tay đàn áp những cá nhân và phong trào đấu tranh cho quyền lợi người lao động và quyền thành lập công đoàn độc lập. Kể từ năm 2006, đồng thời với các cuộc đình công nhiều nơi trên cả nước, đặc biệt là các tỉnh Miền Nam, một số cá nhân đã liên kết với nhau đòi hỏi chính quyền cải thiện cuộc sống của người lao động và nhất là đòi hỏi quyền thành lập công đoàn không thuộc nhà nước như đã được quy định bởi Luật Quốc Tế Nhân Quyền, và phù hợp với các tiêu chuẩn luật lao động quốc tế. Những nhà đấu tranh tiên khởi cho quyền của công nhân như Nguyễn Khắc Toàn, Cao Văn Nhâm, Lê Thị Công Nhân, Trần Khải Thanh Thủy, Trần Quốc Hiến, Đoàn Văn Diên, Trần Thị Lệ Hằng, Lê Bá Triết... lần lượt bị bắt và tổng giam với những tội danh “tuyên truyền chống phá nhà nước” (Điều 88) hoặc “hoạt động lật đổ chính quyền nhân dân” (Điều 79) của Bộ Luật Hình Sự 1999.

Có người bị bắt giữ mà cho đến nay được kể như là mất tích; đó là trường hợp của Lê Trí Tuệ, người đồng sáng lập Công Đoàn Độc

¹⁹ The Australian, “Child slavery bust in Vietnam with Australian charity's help” <http://www.theaustralian.com.au/news/breaking-news/child-slavery-bust-in-vietnam-with-australian-charitys-help/story-fn3dxcity-1226154227881>, (truy cập ngày 29/12/2011)

Lập bị bắt cóc tại thủ đô Phnom Penh (Campuchia) vào tháng 5 năm 2007, và bị đưa về Việt Nam một cách bí mật.

Việc đàn áp quyền của người lao động lên cao điểm trong năm 2010, với việc xử án nặng nề ba nhà đấu tranh hàng đầu của Hiệp Hội Đoàn Kết Công Nông là Nguyễn Hoàng Quốc Hùng (9 năm tù giam), Đoàn Huy Chương và Đỗ Thị Minh Hạnh (7 năm tù giam). Cũng như đối với các nhà bất đồng chính kiến khác, họ bị xử với tội danh “phá rối an ninh trật tự nhằm chống lại chính quyền nhân dân” theo điều 89 Bộ Luật Hình sự.

Ngoài việc y án đối với 3 nhà lãnh đạo Hiệp Hội Đoàn Kết Công Nông (the United Workers-Farmers Organization) trong phiên xử phúc thẩm không có luật sư biện hộ ở Trà Vinh ngày 18 tháng 3 năm 2011, nhà nước vẫn tiếp tục tiến hành đàn áp và bắt bớ những người dám đứng lên tranh đấu cho quyền lợi của công nhân. Điển hình là các vụ bắt giữ tại công ty trách nhiệm hữu hạn (TNHH) Namyang ở Biên Hòa vào cuối tháng 12-2010, tại công ty TNHH Chutex tại Khu công nghiệp Sóng Thần 2 ở Dĩ An vào đầu năm 2011, hoặc vụ nhà báo tự do Lê Thanh Tùng bị công an chìm hành hung khi anh thực hiện phỏng vấn các công nhân đình công tại khu công nghiệp Quang Minh, thuộc huyện Mê Linh, ngoại thành Hà Nội vào ngày 15-4-2011.

VII. DÂN OAN: KHI QUYỀN TƯ HỮU ĐẤT ĐAI BỊ TƯỚC ĐOẠT BẤT CÔNG

Theo thống kê của Tổng Cục Thống Kê năm 2010, có gần 70% dân số Việt Nam sinh sống tại vùng nông thôn. Đất đai ruộng vườn đối với người nông dân, ngoài giá trị kinh tế còn mang một ý nghĩa tinh thần vô cùng quan trọng: nối kết họ với lịch sử, dòng tộc và xóm làng. Đến khi chính quyền cộng sản được áp đặt lên toàn lãnh thổ thì “Đất đai thuộc sở hữu toàn dân do Nhà nước đại diện chủ sở hữu” (Điều 1 Luật Đất Đai 1993). Người dân chỉ có thể trao đổi hoặc mua bán giấy chứng nhận sử dụng đất. Việc xóa bỏ quyền tư hữu về đất đai từ đó đã gây ra vô số oan ức bất công đối với mọi tầng lớp nhân dân, đặc biệt là giới nông dân ở miền quê.

Với chính sách “kinh tế thị trường theo định hướng xã hội chủ nghĩa”, và nhờ vào nguồn vốn viện trợ hoặc đầu tư nước ngoài, nhà nước Việt Nam trong những năm gần đây đã tiến hành nhiều chương trình xây dựng hạ tầng cơ sở như hệ thống đường sá, khu kỹ nghệ, khu sinh thái du lịch, và các công trình tiện ích công cộng khác. Một trong những yếu tố chính trong các kế hoạch kinh tế đó chính là đất. Theo báo cáo mới đây của Tòa Đại sứ Đan Mạch, Ngân Hàng Thế giới và Tòa Đại sứ Thụy Điển thì trong thập niên vừa qua, có khoảng chừng 1 triệu hecta đất nông nghiệp bị chuyển đổi qua đất không có mục đích nông nghiệp, và trên 5 triệu hecta đất chưa sử dụng (khoảng 62% tổng số đất chưa sử dụng vào năm 2000) đã được sử dụng với nhiều mục đích khác nhau.²⁰

Ngoài lý do giải phóng mặt bằng cho các dự án kinh tế, những khiếu kiện về đất đai còn phát sinh bởi nhiều lý do khác do sự trùng chéo và mâu thuẫn của quá trình can thiệp

²⁰ Recognizing and Reducing Corruption Risks in Land Management in Vietnam, National Political Publishing House – Su That, Hanoi 2011, tr. ix

của nhà nước vào việc quản lý đất đai. Chẳng hạn khi chính quyền không chịu trả lại đất canh tác đã được xung vào các hợp tác xã khi hợp tác xã sản xuất giải thể, những khu đất xây dựng bị tịch thu trong thời kỳ cải tạo công thương nghiệp nhưng không làm đầy đủ thủ tục, hoặc những cơ sở của các giáo hội bị cưỡng chiếm hoặc cho sử dụng có điều kiện.

Điều nổi bật đáng ghi nhận là trong khi tiến hành việc giải phóng mặt bằng, cán bộ nhà nước cố ý phóng đại nhu cầu thực sự của kế hoạch với chủ đích là để chiếm đoạt được càng nhiều đất càng tốt, chiếm hữu phần thặng dư không dùng, và đem bán lại cho nhà kinh doanh nào trả giá cao nhất (với giá cao gấp 10 lần so với giá bồi hoàn hoặc hơn nữa) và bỏ túi số tiền sai biệt.

Theo Báo cáo công tác phòng chống tham nhũng năm 2011 của Chính phủ, tham nhũng trong lĩnh vực đất đai được xếp hạng nhất về số lượng và mức độ nghiêm trọng trong các hoạt động của nhà nước như thuế, hải quan, cảnh sát kinh tế.

Việc cưỡng chiếm này thường xảy tại các vùng đất phì nhiêu được bồi đắp qua nhiều thế hệ nông dân và đã gây những thiệt hại quá lớn lao cho giới nông dân thấp cổ bé miệng, không biết cậy nhờ kêu cứu vào đâu. Sự tham nhũng và bất công trong việc quản lý đất đai này góp phần không ít tạo nên hố ngăn cách giàu nghèo trong xã hội càng ngày càng lớn hơn. Người giàu càng giàu thêm, và người nghèo càng nghèo đi. Trong những năm vừa qua con số cán bộ nhà nước và con buôn đầu cơ đất đai móc ngoặc với cán bộ bổng dung trở thành tỷ phú gia tăng một cách bất ngờ.

Tệ trạng này đã xảy ra từ lâu, tuy nhiên trong những năm gần đây càng ngày càng trở nên phổ biến và tồi tệ hơn.

Trong buổi họp báo ngày 9-1-2012 về việc giải quyết khiếu nại về đất đai, phó Tổng thanh tra chính phủ Nguyễn Đức Hạnh cho biết khiếu nại liên quan đến đất đai, đền bù,

giải tỏa chiếm tới gần 80% tổng số vụ khiếu nại; và số vụ việc mà công dân khiếu nại đúng chiếm đến khoảng 50%.²¹ Hình ảnh hàng ngàn dân oan không biết tựa vào đâu lũ lượt kéo nhau về tận Hà Nội, Sài Gòn và các thị trấn lớn trên toàn quốc để đòi hỏi bồi thường đất bị cưỡng chiếm để phục vụ “mục đích phát triển” càng ngày càng trở thành quen thuộc tại Việt Nam. Họ phải ăn dầm nằm dề xung quanh các công sở như Quốc Hội tại Hà Nội, hoặc các cơ quan chính quyền địa phương, để tố cáo tham nhũng và bắt công xây ra cho họ, những người dân “thân cô thế cô”, và đòi hỏi bồi thường thỏa đáng.

Tình trạng bất công oan ức này đã kéo dài năm này qua năm khác, và càng ngày càng trầm trọng bế tắc hơn. Không mấy khi nạn nhân được thanh toán đối với những đòi hỏi chính đáng của mình, mà lại còn bị trù dập và đàn áp bằng bạo lực, gây thương tích và đôi khi tử vong như trường hợp ông Nguyễn Văn Hùng tại tỉnh Bắc Giang ngày 26 tháng 1, năm 2012. Nhiều dân oan uất ức phải tìm đến cái chết để kêu oan như trường hợp kỹ sư Phạm Thành Sơn đã tự thiêu ngay trước trụ sở Ủy Ban Nhân Dân Thành Phố Đà Nẵng để phản đối chính quyền lấy đất và đền bù không thỏa đáng vào ngày 18 tháng 2, 2011. Một số khác bất đắc dĩ phải dùng đến vũ lực để bảo vệ cho công lý, như vụ người dân xã Kỳ Lợi, huyện Kỳ Anh, Hà Tĩnh đã bắt giữ 5 công an làm con tin khi lực lượng an ninh đe dọa dân phải nhượng bộ cho dự án làm cảng nước sâu của công ty Đài Loan Formosa vào tháng 3 năm 2011. Và gần đây hơn, vụ gia đình ông Đoàn Văn Vươn ở huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng đã nổ súng vào công an khiến cho một số bị thương vào ngày 5 tháng 1 năm 2012 khi nhân viên an ninh kéo đến thi hành lệnh cưỡng chiếm toàn bộ công trình mà gia đình ông gần 20 năm trời

²¹ Tiền Phong, “*Khiếu nại, tố cáo đúng về đất đai chiếm tới 50%*”, <http://www.tienphong.vn/Thoi-Su/562637/Khieu-nai-to-cao-dung-ve-dat-dai-chiem-toi-50-tpp.html> (truy cập 29/12/2011)

đã bỏ bao mồ hôi, tâm huyết, và ngay cả mạng sống của đứa con gái nhỏ để tạo dựng nên.

Trong lúc đó những người có thiện chí muốn giúp đỡ dân oan khiếu nại, thì lại bị chính quyền đàn áp thẳng tay, lấy lý do là họ xách động quần chúng, và gây rối trật tự trị an. Đó là trường hợp của những nhà hoạt động cho quyền lợi của dân oan như Hồ Thị Bích Khương ở Nghệ An, bị kết án 5 năm tù giam và 3 năm quản chế ngày 29-12-2011 với tội danh “Tuyên truyền chống nhà nước CHXHCN Việt Nam”; ông Nguyễn Ngọc Cường và con trai Nguyễn Ngọc Tường Thi ở Đồng Nai, bị án 7 và 2 năm tù cho mỗi người ngày 21-10-2011 cũng vì một tội danh như đối với Bà Hồ Thị Bích Khương. Thực sự họ là những người đã vận động thay mặt cho các nông dân có tranh chấp đất đai với chính quyền địa phương. Ngày 30-05-2011, Tòa án Nhân dân tỉnh Bến Tre xử 7 người đấu tranh cho dân oan với các bản án nặng nề như sau: 8 năm tù giam đối với bà Trần Thị Thuý, 7 năm tù giam đối với ông Phạm Văn Thông, 6 năm tù giam đối với mục sư Dương Kim Khải, 5 năm tù cho ông Cao Văn Tình, và 2 năm tù giam cho 3 người còn lại là ông Nguyễn Chí Thanh, ông Nguyễn Thành Tâm và bà Phạm Ngọc Hoa. Tổng cộng gần 60 năm tù với tội danh “âm mưu lật đổ chính quyền nhân dân” cho 7 nhà hoạt động chỉ vì họ đấu tranh cho dân oan. Ngoài các bản án trên chính quyền VN còn bắt giữ những nhà đấu tranh đòi công lý cho dân oan khác như bà Lê Thị Ngọc Đa tại Long An ngày 27-4-2011, và ông Lê Thanh Tùng tại Hà Nội ngày 1-12-2011.

Sau đây là một số vụ điển hình phản ánh tình cảnh dân oan lên tiếng tập thể trong năm 2011 vừa qua:

- Đầu tháng 12-2011, dân oan trong vùng La Ngà, tỉnh Đồng Nai kéo nhau đi khiếu nại tập thể, yêu cầu nhà nước can thiệp trả lại đất, nhà cho dân, hoặc đền bù cho người dân một

cách thỏa đáng. Chính quyền địa phương đã huy động 113 công an và cán bộ đủ mọi lực lượng cùng kết hợp với công ty nhà máy đường La Ngà, dùng vòi rồng, súng, gậy, hơi cay, roi điện, xe đặc chủng, xe tù... đánh đập, trấn áp để buộc người dân biểu tình phải giải tán.

- Ngày 27-10-2011, đông đảo giáo dân cùng một số Linh mục, tu sĩ Giáo xứ Thái Hà đã đến UBND quận Đống Đa, Hà Nội nộp đơn yêu cầu trả lại đất cho Tu Viện Dòng Chúa Cứu Thế.
- Ngày 10-5-2011, khoảng 50 người dân oan cũng từ tỉnh Tiền Giang đã tiếp tục biểu tình tại chợ Bến Thành, Sài Gòn, đòi trả lại nhà đất cũng như đòi thả bà Trần Thị Hoàng, một dân oan bị bắt trong các cuộc biểu tình trước đó. Lực lượng công an đã đem xe đến giải tán và buộc họ phải lên xe trở về Tiền Giang.
- Ngày 27-4-2011, Hàng trăm người dân Hưng Yên tập trung biểu tình trước trụ sở Quốc Hội ở trung tâm Hà Nội phản đối chính quyền trung thu đất đai để xây dựng khu đô thị Ecopark.
- Ngày 27-4-2011, một nhóm dân oan thuộc nhiều huyện của tỉnh Bắc Giang kéo đến trước trụ sở Ủy Ban Nhân dân tỉnh đòi giải quyết tình trạng đất đai của họ và bị công an tỉnh Bắc Giang bắt giam.
- Trong các ngày 14-3-2011, 28-2-2011, và 21-2-2011, trước văn phòng Thanh Tra Chính Phủ tại 201 Võ Thị Sáu, nhiều dân oan đến từ khắp các tỉnh Bình Thuận, Bến Tre, Đồng Tháp, Cần Giờ biểu tình đòi lại nhà đất bị chính quyền cưỡng chiếm. Lực lượng an ninh đã được huy động đến đàn áp giải tán.

VIII. NẠN BUÔN BÁN NGƯỜI

Cho dù dưới áp lực quốc tế, Quốc Hội VN đã thông qua Luật Phòng, Chống Mua Bán Người vào tháng 3 năm 2011, và Thủ tướng chính phủ cũng ký quyết định phê duyệt Chương trình hành động phòng, chống tội phạm mua bán người cho giai đoạn 5 năm (2011 – 2015) vào tháng 8 năm 2011, với kinh phí dự trù 270 tỷ đồng (tương đương 13 triệu đôla), nạn buôn người ở Việt Nam trong năm 2011 không những không được cải thiện, mà lại có chiều hướng gia tăng.

Trong một buổi hội thảo về phòng, chống mua bán người do Sở Tư pháp Hà Nội tổ chức hôm 23-12-2011, thượng tá Dương Văn Giáp, Phó trưởng phòng Cảnh sát hình sự (Công an TP Hà Nội) đã thừa nhận rằng tội phạm mua bán người đang gia tăng và diễn biến phức tạp.²²

Bản phúc trình hàng năm về nạn buôn người trên thế giới của Bộ Ngoại Giao Hoa Kỳ năm 2011 (2011 Report on Human Trafficking) cũng tiếp tục xếp Việt Nam vào Danh Sách 2- Theo Dõi, như năm 2010. Điều này có nghĩa là trong vòng 1 năm nữa, nếu không có sự cải thiện nào thì Việt Nam sẽ được liệt vào danh sách hạng ba, và có nguy cơ bị Hoa Kỳ chế tài.

Nạn buôn người hiện nay tại Việt Nam xuất hiện dưới ba loại đối tượng nạn nhân chính: phụ nữ và trẻ em bị đưa đi làm “nô lệ tình dục” ở trong nước cũng như ở các nước láng giềng, các cô gái “đi làm cô dâu ở nước ngoài”, và công nhân được xuất khẩu hay bị bắt cóc ra nước ngoài. Ngoài ra cũng cần phải ghi nhận khuynh hướng gia tăng của tệ nạn buôn bán trẻ sơ sinh xuyên biên giới Việt-Trung trong thời gian gần đây mà mục

đích là để đáp ứng nhu cầu con trai gia đình người Hoa trước áp lực của chính sách kế hoạch hóa gia đình.

1. Phụ Nữ Và Trẻ Em Bị Lừa Gạt Làm Nô Lệ Tình Dục

Theo thống kê của Bộ Công an, sau 6 năm thực hiện chương trình hành động phòng chống tội phạm buôn bán phụ nữ, trẻ em, từ năm 2004 -2010 trên toàn quốc đã xảy ra gần 1.950 vụ buôn bán phụ nữ và trẻ em với trên 3.540 đối tượng phạm pháp, lừa bán gần 4.800 nạn nhân.²³ Dĩ nhiên số lượng nạn nhân thực sự phải nhiều gấp nhiều lần hơn con số được báo cáo.

Nguồn gốc chính và trực tiếp đưa đến nạn trẻ em và cô gái trẻ bị lừa gạt làm gái mãi dâm trong nước cũng như ngoài nước là sự nghèo túng gây nên bởi chính sách bất công xã hội của tư bản đồ. Tệ nạn này phát triển mạnh từ ngày Việt Nam mở cửa thị trường kinh doanh theo lối chụp giựt, tạo điều kiện dễ dàng cho bọn bất lương chạy theo những lối làm ăn bất chính. Nạn nhân của nạn buôn bán phụ nữ này, nhiều khi chỉ là những em bé chưa đến 10 tuổi, một phần bị bọn ma cô lừa gạt, phần khác lại do chính cha mẹ vì quá tuyệt vọng với cảnh nghèo túng, nên đã đang tâm bán con cho lũ người môi giới bất lương. Hầu hết các nạn nhân bị lừa gạt bằng lời dụ dỗ ra nước ngoài để làm việc với lương cao. Một số ra đi với thông hành chính thức, một số bị dẫn len lỏi qua rừng biên giới tiếp giáp Trung Quốc và Cam puchia; một số được giấu trong các containers trên các trục lộ biên giới.

Trong năm 2011 hướng phát triển của nạn buôn bán phụ nữ và trẻ em vẫn có chiều hướng tăng mạnh về biên giới phía Bắc với 70% trên tổng số bị đưa qua Trung Quốc.

²² Pháp luật Xã hội, “Phổ biến pháp luật về phòng, chống mua bán người”, <http://phapluatxahoi.vn/20111224110715269p1002c1022/phai-tap-trung-vao-nhom-doi-tuong-co-nguy-co-cao.htm> (truy cập ngày 26/12/2011).

²³ Công an TP Hồ Chí Minh, “4.800 người là nạn nhân của nạn buôn bán phụ nữ- trẻ em”, <http://www.congan.com.vn/?mod=detnews&catid=681&id=197416> (truy cập 28/12/2011).

Tiếp đến là Campuchia; tuy nhiên, trong những năm gần đây đã xuất hiện nhiều đường dây buôn bán phụ nữ sang các nước Mã Lai, Thái Lan, Hồng Kông, Đại Hàn, Nga...

Với sự trợ giúp của nhiều cơ quan quốc tế như Tổ chức ActionAid Việt Nam (AAV), Alliance Anti Traffic (ATT), Tổ chức Di cư quốc tế (IOM), Quỹ nhi đồng Liên Hiệp Quốc (UNICEF), Tổ chức Lao động quốc tế (ILO), đã có nhiều cuộc hội thảo và khuyến cáo về buôn bán trẻ em làm nô lệ tình dục trong năm 2011, tuy nhiên vẫn chưa thấy một kết quả cụ thể nào trong việc giảm bớt tệ nạn này. Lý do chính là do chính quyền chưa thực sự quan tâm và có những biện pháp phòng ngừa và chế tài hữu hiệu. Theo tổng kết sau 6 năm thực hiện Chương trình hành động quốc gia về phòng chống tội phạm buôn bán phụ nữ, trẻ em từ năm 2004 – 2010, chỉ mới có 12 trong 63 tỉnh thành xây dựng kế hoạch chỉ đạo công tác này.²⁴

2. Nạn Môi Giới “Cô Dâu” Cho Đàn Ông Ở Nước Ngoài

Cũng như đối với tình cảnh các cô gái trẻ bị lừa gạt và bán làm gái mãi dâm, nguồn gốc chính và trực tiếp đưa đến nạn “cô dâu” cho đàn ông nước ngoài là sự nghèo túng gây nên bởi chính sách bất công xã hội của nhà nước Việt Nam. Đây là hình thức buôn người phổ biến trong nhiều năm trước tại một số tỉnh thuộc các tỉnh miền Nam, nhưng đã gia tăng rõ rệt ở nhiều tỉnh thành miền Bắc trong thời gian gần đây. Các cô gái trẻ phần đông xuất phát từ thôn quê nghèo được những văn phòng môi giới dụ dỗ “làm hôn thú” với người đàn ông nào đó từ Đài Loan, Đại Hàn hay Trung Quốc và đi theo chồng ra nước

ngoài, không cần phải quen biết và yêu thương. Cảnh tượng những cô gái trẻ thoát y cho người nước ngoài chọn lựa trong các buổi tuyển vợ được tổ chức nhiều nơi trong nhiều năm qua còn man rợ hơn sinh hoạt buôn bán nô lệ ngày trước.

Theo thống kê, từ năm 1998 đến cuối năm 2010, Bộ Tư pháp đã chấp nhận và làm thủ tục cho 294.280 phụ nữ Việt Nam kết hôn với người nước ngoài có quốc tịch trên 50 quốc gia và vùng lãnh thổ. Đa số các cuộc “hôn nhân” vội vàng này đều thông qua các tổ chức môi giới trục lợi. Theo kết quả nghiên cứu của Viện khoa học Lao động - Xã hội thì chỉ có 7% các cuộc hôn nhân với người nước ngoài phát xuất bởi tình yêu.²⁵

Những người con gái bất hạnh này sẵn sàng chấp nhận đánh đổi cả cuộc đời mình để thoát cảnh cơ hàn cho bản thân và gia đình để rồi trở thành nô lệ tình dục và lao nô nơi đất khách quê người. Nhiều cô dâu Việt Nam về nhà chồng ở Đài Loan, Đại Hàn đã bị hành hung, bắt làm nô lệ, phục vụ tình dục cho cả nhà chồng, hoặc bị bán cho các ổ mãi dâm. Nhiều cô đã bị gia đình “chồng” và “chồng” thăm sát, hoặc tự kết liễu đời mình vì quá thất vọng.

Để đối phó với nạn môi giới kết hôn bất hợp pháp này, cho đến nay nhà nước Việt Nam chưa có một biện pháp kiên quyết và hữu hiệu nào. Về mặt chế tài hình sự, hiện nay hành vi “môi giới kết hôn bất hợp pháp”, cũng như việc “lợi dụng việc đăng ký kết hôn nhằm mục đích trục lợi, xâm phạm tình dục, bóc lột sức lao động” chỉ có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng (tương đương \$500-\$1,000). (Nghị định số 60/2009/NĐ-CP).

²⁴ Đài Á Châu Tự Do, “Phòng chống buôn người tại VN (phần 2),” <http://rfvietnam.wordpress.com/2010/11/29/phong-ch%E1%BB%91ng-buon-ng%C6%B0%E1%BB%9Di-t%E1%BA%A1i-vn-ph%E1%BA%A7n-2/>, (truy cập 26/12/2011).

²⁵ Pháp Luật, “Chỉ 7% cuộc hôn nhân với người nước ngoài vì yêu,” <http://www.baomoi.com/Home/TinhYeu/www.phapluatvn.vn/Chi-7-cuoc-hon-nhan-voi-nguoi-nuoc-ngoai-vi-yeu/6124406.epi> (truy cập 29/12/2011).

Để thay thế các dịch vụ môi giới kết hôn với người nước ngoài bất hợp pháp của các thành phần bất hảo, từ năm 2010 nhà nước cho thiết lập một số trung tâm mai mối do nhà nước quản lý tại TP Hồ Chí Minh và tỉnh Hải Dương. Và như thế rõ ràng thay vì tìm cách loại trừ tệ nạn buôn người, chính quyền cũng lại đối xử với người phụ nữ như là một món hàng xuất khẩu không hơn không kém! Nghĩa là thay vì tư nhân bất hảo bán người thì nay nhà nước đứng ra bán người!

Trong năm 2011 đã có một số các cuộc hội thảo cấp vùng và toàn quốc bàn về những hệ lụy của hôn nhân với người nước ngoài qua môi giới. Tuy nhiên, ngoài quyết định tổng quát của Chính phủ đưa ra trong tháng cuối năm về ý định thành lập Tổ công tác liên ngành về kết hôn với người nước ngoài, tuy nhiên không có một động thái cụ thể nào khác nhằm chế tài hoặc loại bỏ tệ nạn buôn người qua hình thức môi giới hôn nhân trục lợi này. Trong lúc đó nhà nước lại tìm cách đổ lỗi cho các nạn nhân đáng thương là có lỗi sống thực dụng, lười lao động, muốn lấy chồng nước ngoài để trục lợi... mà không nhận rõ trách nhiệm về phần xã hội đã không tạo được một điều kiện sống xứng đáng cho người dân và dung túng những thành phần môi giới trục lợi trên sự thống khổ và nhân phẩm của các phụ nữ đáng thương.

3. Nạn Bóc Lột Người Công Nhân Xuất Khẩu

So với nạn buôn bán phụ nữ và trẻ em, việc buôn người qua hình thức xuất khẩu lao động và dịch vụ “cô dâu” cho người nước ngoài là những hình thức mới được đề cập đến trong những năm gần đây. Ngay cả Luật Phòng, Chống Mua Bán Người được ban hành vào tháng 3 năm nay cũng chỉ dừng lại ở khái niệm tổng quát “Cưỡng bức lao động”, mà không thừa nhận việc những người bị lừa gạt ra nước ngoài và bị bóc lột là một hình thái của tệ nạn buôn người. Có hai thành phần nạn nhân của tệ nạn bóc lột lao động ở nước

ngoài: Những người ra đi theo kế hoạch xuất khẩu lao động của nhà nước, và những người bị các băng đảng buôn người bắt đi bán ra nước ngoài như là lao nô.

Theo Cục Quản lý lao động ngoài nước, hiện có khoảng 500.000 người lao động đang làm việc ở hơn 40 quốc gia và vùng lãnh thổ, nhiều nhất là Mã Lai, Nam Hàn, Đài Loan, và các nước Trung Đông... Trong năm 2011 mặc dù có một số công nhân phải hồi hương trước hạn hợp đồng vì những biến động chính trị tại Trung Đông, số lượng người ra nước ngoài lao động qua các công ty môi giới vẫn tiếp tục tăng. Kể từ đầu năm cho đến tháng 11 năm 2011, có 81.475 lao động đi làm việc ở nước ngoài, trung bình 8000²⁶ người mỗi tháng.

Đa số những công nhân đi ra nước ngoài làm việc là nạn nhân của các công ty môi giới câu kết với cán bộ nhà nước. Họ phải cầm cố nhà cửa ruộng vườn để đủ tiền đóng lệ phí cho các công ty môi giới tuyển dụng. Tuy nhiên phần đông những người muốn đi lao động tại nước ngoài đều bị các cơ quan môi giới bóc lột, bỏ rơi, và bị chủ nhân đối xử rất tàn tệ với công việc nặng nhọc vất vả, được trả lương rất thấp, và nhiều khi lại còn bị tịch thu hộ chiếu, nên phải sống như người tù bị giam hãm trong phạm vi chật hẹp do giới chủ nhân xí nghiệp kiểm soát rất ngặt nghèo.

Nghiên cứu trong năm 2011 cho thấy 100% những công nhân đi làm việc ở nước ngoài đều phải vay nợ hoặc cầm cố nhà cửa ruộng vườn để trang trải các chi phí đi lao động, tiền lương không cao hơn đối với một công nhân làm việc trong nước, thậm chí không bằng lao động tự do làm nghề bốc vác, phụ hồ;²⁷ và đến khi về nước thì rất khó tìm lại được việc làm.²⁸

²⁶ Cục Quản lý lao động ngoài nước, <http://www.dolab.gov.vn/index.aspx?mid=1155&nid=1720&sid=11>, (truy cập ngày 26/12/2011).

²⁷ Người Lao Động, “Giảm dần lao động sang Malaysia”, <http://nld.com.vn/20110425090339480p1010c1011/g>

Nạn bắt cóc hoặc lừa đảo thanh thiếu niên ra nước ngoài để làm lao nô trong các đồn điền và các cơ sở sản xuất ở Trung Quốc, hay bị ép vào con đường tội ác như trồng và buôn bán cần sa (ở Đông Âu, Canada, Anh...) là một khía cạnh khác của nạn buôn bán người đáng quan tâm trong năm 2011. Điển hình là vụ án Bà Thuy Nguyen ở Anh bị kết tội “đã lợi dụng những người nhập cư...để kiếm lời cho mạng lưới tội phạm có tổ chức quốc tế” vào tháng 11 vừa qua.²⁹

Điều 75 của Hiến pháp nước CHXHCN Việt Nam: "Nhà nước bảo hộ quyền lợi chính đáng của người Việt Nam định cư ở nước ngoài"; tuy nhiên, trong thực tế vì sợ mất khách hàng, vì đã ăn chia với các công ty môi giới, các nhân viên sứ quán Việt Nam vẫn không có phản ứng tích cực nào giúp các nạn nhân. Một số tổ chức người Việt ở hải ngoại như Ủy ban Bảo vệ Người lao động Việt Nam (Committee to Protect Vietnamese Workers) và Liên minh Bài trừ Nô lệ mới ở Á Châu (The Coalition to Abolish Modern-day Slavery in Asia 'CAMSA') đã có nhiều cố gắng để cứu vớt các nạn nhân, nhưng vẫn chưa thể có giải pháp loại trừ tận gốc rễ tệ nạn này, vì nguyên nhân chính đưa đến tình cảnh bi đát của người công nhân đi làm việc ở nước ngoài là sự câu kết và bao che của nhà nước đối với con buôn bất chính cũng như thiếu hẳn những cơ chế kiểm soát dịch vụ này.

Nói tóm lại, một mặt vì ước ao muốn vượt thoát tình trạng nghèo túng, mặt khác do sự

thông đồng, bao che của các cán bộ quyền thế trong guồng máy nhà nước đối với các cá nhân cũng như cơ sở làm ăn bất chính nên nạn buôn người vẫn còn tồn tại dưới nhiều hình thức trùng chéo phức tạp. Vì thế mà các nạn nhân của tình trạng “nô lệ thời đại mới” hiện vẫn còn gặp nhiều sự khốn đốn nhục nhằn vì bị xâm phạm nặng nề về nhân phẩm, cũng như bị thiệt thòi về quyền lợi vật chất kinh tế và văn hóa nữa.

iam-dan-lao-dong-sang-malaysia.htm, (truy cập ngày 12/12/2011).

²⁸ Người Lao Động, “Đi xuất khẩu lao động: Khó giàu”, <http://nld.com.vn/20110316113255499p1010c1011/di-xuat-khau-lao-dong-kho-giau.htm>, (truy cập ngày 26/12/2011).

²⁹ The UK Border Agency, “UK head of people smuggling gang jailed”, <http://www.ukba.homeoffice.gov.uk/sitecontent/news/articles/2011/november/38-people-smuggle> (truy cập ngày 18/12/2011).

ĐỀ NGHỊ

Với những chứng cứ về vi phạm nhân quyền trầm trọng và có hệ thống đã kéo dài trong nhiều năm và vẫn tiếp diễn trong năm qua 2011, Mạng Lưới Nhân Quyền Việt Nam khẩn thiết nêu lên những đề nghị sau đây:

Đối với Chính quyền Việt Nam:

- Chấp hành nghiêm chỉnh những cam kết quốc tế về nhân quyền, bao gồm Bản Tuyên Ngôn Quốc Tế Nhân Quyền và các công ước quốc tế nhân quyền mà VN đã ký kết.
- Bãi bỏ điều 4 Hiến Pháp cho phép ĐCSVN độc quyền lãnh đạo đất nước đồng thời bãi bỏ tất cả những luật lệ gian dối chà đạp lên quyền cơ bản của người dân trong việc phát triển cuộc sống cá nhân và xã hội của họ.
- Trả tự do ngay tức khắc và vô điều kiện cho những tù nhân lương tâm và những dân oan.
- Chấm dứt những chế tài và đàn áp những nhà báo và người dân bày tỏ quan điểm của họ một cách ôn hòa qua báo chí, truyền thanh và Internet.
- Chấm dứt ngay việc hình sự hóa các hành vi chính trị chính đáng của người dân; tôn trọng thủ tục tố tụng hình sự theo tiêu chuẩn quốc tế; chấm dứt ngay việc đàn áp các luật sư; và cải thiện chế độ lao tù hiện hữu.
- Chấm dứt ngay việc sử dụng ngành công an như là lực lượng thống trị và đàn áp của ĐCSVN
- Tôn trọng quyền tự do tôn giáo của người dân bằng cách xóa bỏ những luật lệ có mục đích hạn chế quyền tự do hành đạo, không can thiệp vào sinh hoạt nội bộ của các tôn giáo, và

ngưng ngay việc bách hại các giáo sĩ và giáo dân.

- Sửa đổi Bộ Luật Lao Động bảo đảm quyền tự do hội họp và lập hội, và cho phép thiết lập những công đoàn độc lập.
- Tái lập quyền tư hữu đất đai cho người dân; ngưng ngay việc cưỡng chiếm đi ngược lại luật nhân quyền quốc tế; và trả lại những bất động sản bị nhà nước tịch thu cho sở hữu chủ hợp pháp.
- Thực thi những biện pháp cụ thể chấm dứt tệ nạn buôn người trá hình dưới dạng “cô dâu nước ngoài” và lao động xuất khẩu.

Đối với Các chính phủ yêu chuộng tự do – dân chủ:

- Cần cứu xét thành tích nhân quyền của Việt Nam như là điều kiện tiên quyết của các kế hoạch viện trợ phát triển cũng như các kế hoạch đầu tư kinh tế.
- Cần mạnh dạn nêu lên những trường hợp vi phạm nhân quyền cụ thể trong các cuộc đối thoại nhân quyền với nhà nước Việt Nam trước khi đề cập đến các vấn đề tổng quát hơn như giao dịch thương mại hay những hình thức viện trợ khác.
- Đặc biệt đối với chính quyền Hoa Kỳ:
 - o Quốc Hội Hoa Kỳ cần thông qua dự luật nhân quyền Việt Nam S. 1051, H.R. 1410, và H.R. 156 buộc nhà cầm quyền Việt Nam tôn trọng những quyền căn bản của công dân.
 - o Bộ Ngoại Giao cần cứu xét đến việc đưa Việt Nam trở lại Danh Sách Các Quốc Gia Cần Quan Tâm Đặc Biệt mà Ủy

Hội Hoa Kỳ về Tự Do Tôn Giáo Quốc Tế, nhiều tổ chức phi chính phủ (trong đó có Human Rights Watch, Freedom House, và Ân Xá Quốc Tế), và nhiều đại biểu quốc hội Hoa Kỳ đã nhiều lần nêu lên.

quốc gia vi phạm nhân quyền trầm trọng nhất trên thế giới.

- Tiếp tục hỗ trợ các nhà đấu tranh nhân quyền trong nước về tinh thần và vật chất.

Đối với các tổ chức nhân quyền quốc tế:

- Cần tiếp tục theo dõi tình trạng nhân quyền tại Việt Nam, và mạnh mẽ lên tiếng kết án những trường hợp vi phạm nhân quyền trầm trọng bởi nhà nước Việt Nam.
- Cần loại trừ Việt Nam ra khỏi những tổ chức về nhân quyền quốc tế nếu họ vẫn tiếp tục coi thường những khuyến cáo đã được nêu lên.
- Tổ chức Phóng Viên Không Biên Giới (RSF) cần lưu ý và can thiệp kịp thời cho những đồng nghiệp Việt Nam. Việc tự do ngôn luận VN được xếp 172 trên 179 cần được đặc biệt quan tâm.

Đối với cộng đồng người Việt hải ngoại:

- Cần trình bày một cách có sức thuyết phục với các đại biểu quốc hội và công luận ở các xứ định cư rằng Việt Nam hiện nay là một trong số các

PHỤ ĐÍNH
DANH SÁCH TÙ NHÂN LƯƠNG TÂM TẠI VIỆT NAM *

(Cập nhật tháng 3 năm 2012 bởi Mạng Lưới Nhân Quyền Việt Nam)

In prison: 163 persons

1. **A Thien:** Born: 1983. The minority ethnic group in Gia Lai, arrested 20/11/2010 in Hochiminh City for alleged affiliation with the Vietnamese-Love-Vietnamese Party (Nguoi Viet Yeu Nguoi Viet). Charge unknown. Prison: B20 Detention Center in Gia Lai.
2. **Ama Help:** Born: 1950. The minority ethnic group in Daklak, an Evangelist follower. Arrested 2002, sentenced to 10 years' imprisonment for "undermining unity policy" under Article 87 of the Vietnamese Penal Code. Prison: Ba Sao, Phu Ly, Ha Nam.
3. **Bui Dang Thuy** (Bùi Đăng Thủy): Born: 1950. Former pilot of the Republic of Vietnam Air Force, member of The People's Action Party of Vietnam (Dang Nhan Dan Hanh Dong), arrested in 1997, sentenced to 18 years in prison, under Article 91 of the Vietnamese Penal code on "Fleeing abroad or defecting to stay overseas with a view to opposing the people' administration" in 09/1999; currently imprisoned at Section K-2 of Xuan-Loc Camp in Dong-Nai Province.
4. **Bui Tan Nha** (Bùi Tấn Nhã): Born: 1953. Former Treasurer of the Hoa-Hao Buddhist (pre-1975), arrest on 07/13/1997, sentenced to life imprisonment, under Article 79 of the 1999 Penal code on "activities aimed at overthrowing the people's administration" on 07/13/1997; currently imprisoned at Xuan-Loc Camp in Dong-Nai Province
5. **Bui Thi Minh Hang** (Bùi Thị Minh Hằng): Born: 1964. Anti-China protestor/demonstrator, arrested on 11/27/2011 for 2 years of "re-education" based on "Administrative Probation Order" dated 11/8/2011 of People's Committee Ha Noi; currently imprisoned at Binh Xuyen, Vinh Phuc
6. **Cao Van Tinh** (Cao Văn Tĩnh): Born: 1974. Accused of member and collaborating with the Vietnam Reform Party (Đảng Việt Tân), arrested 8/2010, sentenced to 4,5 years' imprisonment and 4 years of house arrest under Article 79 on "activities aimed at overthrowing the people's administration" on May 30, 2011. Prison: Ben Tre provincial jail.
7. **Chu Manh Son** (Chu Mạnh Sơn): Born: 1989. Member of Catholic Youth, arrested 8/3/2011 in Nghe An, accused of "activities aimed at overthrowing the people's administration" under Article 79 of the Vietnamese Penal Code. Has yet to be sentenced publicly. Prison: Nghi Kim, Nghe An.
8. **Cu Huy Ha Vu** (Cù Huy Hà Vũ): Born: 1957. Doctor of laws, a human rights lawyer has undertaken proceedings against Vietnamese senior officers (including the two times

* Danh sách này chỉ bao gồm một phần nhỏ số tù nhân lương tâm hiện bị giam cầm tại Việt Nam. Một số lớn bị giam cầm mà không được xét xử công khai, đặc biệt là đồng bào các sắc tộc thiểu số và tin đồ của các giáo hội không được chính quyền thừa nhận ở Cao Nguyên Trung Phần.

against Prime Minister Nguyen Tan Dung) for protecting human rights and civil rights in VN. Arrested 11/05/2010, sentenced to 7 years' imprisonment and 3 years of house arrest under Article 88 of the Vietnamese Penal Code on "Conducting propaganda against the Socialist Republic of Vietnam" on 04/05/2011. Prison: Thanh Hoa.

9. **Dang Ba Tong** (Đặng Bá Tông): Born: Unknown. Member of The People's Democratic Party of Vietnam (Đảng Dân Chủ Nhân Dân), was arrested in Tien Giang Province in August, 2006, accused of "Conducting propaganda against the Socialist Republic of Vietnam" under Article 88 of the Vietnamese Penal Code, has yet to be sentenced publicly.
10. **Dang Xuan Dieu** (Đặng Xuân Diệu): Born: 1977. Businessman, member of Catholic Youth, arrested 7/30/2011 in Hochiminh City, accused of "activities aimed at overthrowing the people's administration" under Article 79 of the Vietnamese Penal Code. Has yet to be sentenced publicly. Prison: B14 Detention Center (Ministry of Public Security of Vietnam) - Thanh Liet, Thanh Tri, Ha Noi.
11. **Danh Huong** (Danh Hưởng): Born: Unknown. Khmer in Cambodia, member of the Government of Free Vietnam (Chính phủ Việt Nam Tự Do), was arrested in Saigon on July 19, 1999, sentenced to 17 years in prison under Article 79 on "activities aimed at overthrowing the people's administration" on May 16, 2001; currently imprisoned at camp 2 Xuan Loc, Dong Nai Province.
12. **Dau Van Duong** (Đậu Văn Dương): Born: 1986. Member of Catholic Youth, arrested 8/2/2011 in Nghe An, accused of "activities aimed at overthrowing the people's administration" under Article 79 of the Vietnamese Penal Code. Has yet to be sentenced publicly. Prison: Nghi Kim, Nghe An.
13. **Dinh Dang Dinh** (Đinh Đăng Định): Born: 1963. Teacher, arrested 10/21/2011 in Kien Duc, Daknong, accused of "Conducting propaganda against the Socialist Republic of Vietnam" under Article 88 of the Vietnamese Penal Code. Prison: Detention Center in Daknong
14. **Do Huong** (Đỗ Hường aka **Đoàn Hùng**): Born: Unknown. U.S. Permanent Resident, former Captain of Republic of Vietnam's Army, member of Alliance of Vietnamese Revolutionary Parties; arrested 1993, sentenced to LIFE imprisonment for "activities aimed at overthrowing the people's administration" under Article 79 of the Vietnamese Penal Code. Prison: Section B, Ba Sao, Phu Ly, Ha Nam.
15. **Do Thanh Nhan** (Đỗ Thanh Nhân): Born: 1926. Member of the Government of Free Vietnam (Chính phủ Việt Nam Tự Do), was arrested in 1999, and sentenced to 20 years in prison under Article 79 on "activities aimed at overthrowing the people's administration" on May 16, 2001, currently imprisoned at camp 2 Xuan Loc, Dong Nai Province
16. **Do Thi Minh Hanh** (Đỗ Thị Minh Hạnh aka **Ngọc Anh**): Born: 1985. Member of the United Workers-Farmers Organization (UWFO), an unapproved union working on behalf of farmers whose land has been taken by the government for development. Arrested on 02/23/2010 for distributing anti-government leaflets, was convicted under Article 89 on "disrupting security", sentenced to 7 years in jail on 10/27/2010 at Tra Vinh provincial People's Court. Prison: Tra Vinh provincial jail.
17. **Do Van Thai** (Đỗ Văn Thái): Born: 1960. Member of the Government of Free Vietnam

(Chính phủ Việt Nam Tự Do), arrested on 2/28/2000, sentenced to 18 years in prison under Article 84 & 79 on “Terrorism to oppose the people’s administration” and “activities aimed at overthrowing the people’s administration” on 5/29/2001; currently imprisoned at camp 2 Xuan Loc, Dong Nai Province.

18. **Doan Dinh Nam** (Đoàn Đình Nam): Born: 1951. Member of “Hội đồng công luật công án Bia Sơn” in Phu Yen province. Arrested 2/6/2012, accused of “Abusing democratic freedoms to infringe upon the interests of the State” under Article 258 of the Vietnamese Penal code. Prison: Detention center in Phu Yen province.
19. **Doan Huy Chuong** (Đoàn Huy Chương aka **Nguyễn Tấn Hoàn**): Born: 1985. One of the founding members of the United Workers-Farmers Organization (UWFO), an unapproved union working on behalf of farmers whose land has been taken by the government for development. Chuong was arrested in 10/2006 and sentenced to 18 months in jail in 2007. He was rearrested on 02/13/2010, convicted under Article 89 on “disrupting security” and sentenced to 7 years in prison on 10/27/2010 by Tra Vinh provincial court for instigating labor strikes and distributing anti-government leaflets. Prison: Tra Vinh provincial jail.
20. **Doan Van Cu** (Đoàn Văn Cù): Born: 1961. Member of “Hội đồng công luật công án Bia Sơn” in Phu Yen province. Arrested 2/10/2012, accused of “Abusing democratic freedoms to infringe upon the interests of the State” under Article 258 of the Vietnamese Penal code. Prison: Detention center in Phu Yen province.
21. **Duong Au** (Dương Âu): Born: 1955. Land rights activist, member of the Vietnam Populist Party (Đảng Vì Dân), arrested on August 26, 2009 at the Vietnam-Cambodia borders, sentenced to 5 years in prison and 5 years of house arrest for violating Article 91 of the 1999 Penal code on “Fleeing abroad or defecting to stay overseas with a view to opposing the people’ administration”. Prison: Section K-2 of Xuan-Loc Camp in Dong-Nai Province. Au had served two years' imprisonment prior to current term.
22. **Duong Kim Khai** (Dương Kim Khải): Born: 1958 . Pastor of the Cow Shed Mennonite home church and a land rights activist, member of the Vietnam Reform Party (Đảng Việt Tân), was detained 8/10/2010, sentenced to 5 years’ imprison and 5 years of house arrest under Article 79 on “activities aimed at overthrowing the people’s administration” on 5/30/2011. Prison: Ben Tre provincial jail.
23. **Duong Thi Tron** (Dương Thị Tròn): Born: 1947. A Hoa-Hao Buddhist activist, arrested on 10/02/2006. In the same trial at Dong Thap on 05/03/2007, she was convicted with 1st sentence of 4 years in prison for “Disrupting security” & “Resisting persons in the performance of their official duties” under Article 245 & 257 of the Vietnamese Penal code, and with 2nd sentence of 5 years in prison for her connection to Mrs. Nguyen Thị Thu who set herself on fire (suicided) 2001 in Can Tho province for protesting religious oppression of government; total 9 years’ imprisonment. Prison: Z30, Xuan Loc, Dong Nai.
24. **H Thuy Ya** (H Thủy Ya) Born: 1962. The minority ethnic group, an Evangelist follower, arrested 2008, sentenced to 5 years' imprisonment under Article 87 of the Vietnamese Penal Code on “undermining the unity policy” in 2008. Prison: Ba Sao, Phu Ly, Ha Nam.
25. **Ho Duc Hoa** (Hò Đức Hòa): Born: 1974. Member of Catholic Youth, arrested 7/30/2011 in Hochiminh City, accused of “activities aimed at overthrowing the people’s

administration” under Article 79 of the Vietnamese Penal Code. Has yet to be sentenced publicly. Prison: B14 Detention Center (Ministry of Public Security of Vietnam) - Thanh Liet, Thanh Tri, Ha Noi.

26. **Ho Long Duc** (Hồ Long Đức): Born: 1953. Member of the Government of Free Vietnam (Chính phủ Việt Nam Tự Do), was arrested on 11/25/1999, and sentenced to 20 years in prison under Article 84 of the Vietnamese Penal Code on “Terrorism to oppose the people’s administration” on 05/29/2001; currently imprisoned at camp 2 Xuan Loc, Dong Nai Province.
27. **Ho Thi Bich Khuong** (Hồ Thị Bích Khuong): Born: 1967. Land rights activist, member of Bloc 8406, arrested 1/15/2011, sentenced on 12/29/2011 at Nghe An provincial Court to 5 years’ imprisonment and 3 years of house arrest for “Conducting propaganda against the Socialist Republic of Vietnam” under Article 88 of the Vietnamese Penal Code. Prison: Nghi Kim, Nghe An provincial jail
28. **Ho Van Oanh** (Hồ Văn Oanh): Born: 1985. Member of Catholic Youth, arrested 8/27/2011 in Hochiminh City, accused of “activities aimed at overthrowing the people's administration” under Article 79 of the Vietnamese Penal Code. Has yet to be sentenced publicly. Prison: B34 Detention Center (Ministry of Public Security of Vietnam) - 237 Nguyen Van Cu, Hochiminh City.
29. **Hoang Phong** (Hoàng Phong): Born: 1985 . Social activist. Arrested 12/29/2011, accused of “Conducting propaganda against the Socialist Republic of Vietnam” under Article 88 of the Vietnamese Penal Code. Prison: Nghi Kim, Nghe An provincial jail.
30. **Huynh Anh** (Huỳnh Anh): Born: 1975. Member of the Government of Free Vietnam (Chính phủ Việt Nam Tự Do), arrested in 2004, sentenced to 8 years' imprisonment for violating Article 91 of the Vietnamese Penal Code on “fleeing to a foreign country to oppose the government”. Prison: Section K-2 of Xuan-Loc Camp in Dong-Nai Province.
31. **Huynh Anh Tri** (Huỳnh Anh Trí): Born: 1971. Member of the Government of Free Vietnam (Chính phủ Việt Nam Tự Do), arrested on 12/29/1999, sentenced to 14 years in prison under Article 84 of the Vietnamese Penal Code on “Terrorism to oppose the people’s administration” on 05/29/2001; currently imprisoned at camp 2/Z30A Xuan Loc, Dong Nai Province.
32. **Huynh Anh Tu** (Huỳnh Anh Tú): Born: 1968. Member of the Government of Free Vietnam (Chính phủ Việt Nam Tự Do), arrested on Dec 29, 1999, sentenced to 14 years in prison under Article 84 of the Vietnamese Penal Code on “Terrorism to oppose the people’s administration” on 05/29/2001; currently imprisoned at camp 2 Xuan Loc, Dong Nai Province.
33. **K Khiep**: Born: unknown . Ko Ho ethnic group. Arrested 12/11/ 2010, in Tay Ninh for alleged affiliation with the Vietnamese-Love-Vietnamese Party (Nguoi Viet Yeu Nguoi Viet). Charge unknown. Prison: B20 Detention Center in Gia Lai.
34. **K Theo**: Born: unknown . Ko Ho ethic group. Arrested 12/10/2010, in Tay Ninh for alleged affiliation with the Vietnamese-Love-Vietnamese Party (Nguoi Viet Yeu Nguoi Viet). Charge unknown. Prison: B20 Detention Center in Gia Lai.
35. **Kpa Y Co**: Born: 1980. The minority ethnic group, an Evangelist follower of the Vietnam

Good News Mission (VGNM) church in Song Hinh district of Phu Yen Province, was arrested on 01/27/2010, and sentenced to 4 years in prison and 2 years of house arrest for “undermining the unity policy” on Nov 15, 2010 by Phu Yen People’s Court. Prison: Ba Sao, Phu Ly, Ha Nam.

36. **Kpa Thom:** Born: unknown . Montagnard (Jarai) Christian. Arrested 8/25/2010, in Chu Prong district, Gia Lai for allegedly using unauthorized religious activities to incite unrest in rubber plantations. Charges and whereabouts unknown.
37. **Kpuih Do:** Born: unknown . Montagnard (Jarai) Christian. Arrested August 25, 2010, in Chu Prong district, Gia Lai for allegedly using unauthorized religious activities to incite unrest in rubber plantations. Prison: B20 Detention Center in Gia Lai.
38. **Kpuih Theng:** Born: 1965 . Montagnard (Jarai) Christian in Chur Puh, Gia Lai. Arrested 9/13/2010, by border guards in Tay Ninh province as he was trying to flee to Cambodia. Charge unknown. Prison: B20 Detention Center in Gia Lai.
39. **Ksor Y Du:** Born: 1963. The minority ethnic group, an Evangelist follower of the Vietnam Good News Mission (VGNM) church in Song Hinh district of Phu Yen Province, was arrested on Jan 27, 2010, and sentenced to 6 years in prison and 4 years of house arrest for “undermining the unity policy” on Nov 15, 2010 by Phu Yen People’s Court. Prison: Ba Sao, Phu Ly, Ha Nam.
40. **Le Cong Dinh (Lê Công Định aka Nguyễn Kha):** Born: 1968. Former vice president of the Ho Chi Minh City Bar Association 2005-2008, a human rights lawyers was willing to defend many of the above political dissidents in court, until he himself was arrested on 6/13/2009, sentenced to 5 years in prison and 3 years of house arrest on 1/20/2010 in Ho Chi Minh City, under Article 79 of the Vietnamese Penal code on “activities aimed at overthrowing the people's administration”. Prison: K1, Z30A, Xuan Loc, Dong Nai.
41. **Le Duc Dong (Lê Đức Động):** Born: 1983. Member of “Hội đồng công luật công án Bia Sơn” in Phu Yen province. Arrested 2/5/2012, accused of “Abusing democratic freedoms to infringe upon the interests of the State” under Article 258 of the Vietnamese Penal code. Prison: Detention center in Phu Yen province.
42. **Le Duy Loc (Lê Duy Lộc):** Born: 1956. Member of “Hội đồng công luật công án Bia Sơn” in Phu Yen province. Arrested 2/5/2012, accused of “Abusing democratic freedoms to infringe upon the interests of the State” under Article 258 of the Vietnamese Penal code. Prison: Detention center in Phu Yen province.
43. **Le Kim Hung (Lê Kim Hùng):** Born: 1968. Member of the Government of Free Vietnam (Chính phủ Việt Nam Tự Do), was arrested on June 18, 1999, and sentenced to 20 years in prison under Article 84 of the Vietnamese Penal code on “Terrorism to oppose the people’s administration” on 5/29/2001; currently imprisoned at camp 2 Xuan Loc, Dong Nai Province.
44. **Le Phuc (Lê Phúc):** Born: 1951. Member of “Hội đồng công luật công án Bia Sơn” in Phu Yen province. Arrested 2/5/2012, accused of “Abusing democratic freedoms to infringe upon the interests of the State” under Article 258 of the Vietnamese Penal code. Prison: Detention center in Phu Yen province.
45. **Le Thang Long (Lê Thăng Long):** Born: 1967. Blogger & businessman, arrested in Ho

Chi Minh City on 6/14/2009, sentenced on 1/20/2010 to 5 years in prison and 3 years of house arrest, under Article 79 of the Vietnamese Penal Code on “activities aimed at overthrowing the people's administration”. Prison: Z30A, Xuan Loc, Dong Nai.

46. **Le Thanh Tung** (Lê Thanh Tùng): Born: 1968. Free journalist & pro-democracy activist, member of Bloc 8406, arrested on 12/1/2011 at Ha Dong, accused of “Conducting propaganda against the Socialist Republic of Vietnam” under Article 88 of the Vietnamese Penal Code. Has been sentenced yet. Prison: B14 Detention Center (Ministry of Public Security of Vietnam) - Thanh Liet, Thanh Tri, Ha Noi.
47. **Le Trong Cu** (Lê Trọng Cừ): Born: 1966. Member of “Hội đồng công luật công án Bia Sơn” in Phu Yen province. Arrested 2/5/2012, accused of “Abusing democratic freedoms to infringe upon the interests of the State” under Article 258 of the Vietnamese Penal code. Prison: Detention center in Phu Yen province.
48. **Le Van Soc** (Lê Văn Sóc): Born: 1956. A Hoa-Hao Buddhist activist in Vinh Long Province, arrested on 11/04//2006 in Dong Thap Province, sentenced on 5/03/2007 to 6 years' imprisonment for “Causing public disorder” & “Resisting persons in the performance of their official duties” under Article 245 & 257 of the Vietnamese Penal code. Prison: Section K-2 of Xuan-Loc Camp in Dong-Nai Province.
49. **Le Van Son (Lê Văn Sơn)**: Born: 1938. A Hoa-Hao Buddhist activist, arrested in 1982, and sentenced to life imprisonment on charge of “Activities aimed at overthrowing the people's administration” under Article 79 of the Vietnamese Penal Code. He is detained in T5, Thanh Cam district, Thanh Hoa, province.
50. **Le Son** (Paulus Lê Sơn): Born: 1985. Member of Catholic Youth, arrested 8/3/2011 in Ha Noi, accused of “activities aimed at overthrowing the people's administration” under Article 79 of the Vietnamese Penal Code. Has yet to be sentenced publicly. Prison: B14 Detention Center (Ministry of Public Security of Vietnam) - Thanh Liet, Thanh Tri, Ha Noi.
51. **Le Van Thanh** (Lê Văn Thành): Born: 1975. Member of Falun Gong in Vietnam. Arrested 6/11/2010 in Ha Noi, accused of installing equipment to broadcast Falun Gong's “Sound of Hope Network” into China, sentenced on 11/10/2011 to 2 years' imprisonment for “Illegally transmitting information on the network of telecommunication” under Article 226 of the Vietnamese Penal code. Prison: B14 Detention Center (Ministry of Public Security of Vietnam) - Thanh Liet, Thanh Tri, Ha Noi.
52. **Le Van Tinh** (Lê Văn Tinh): Born: 1940. Former House Representative of the Republic of Vietnam, advisor to the Hoa-Hao Buddhist. Member of the People's Action Party, was arrested in Siem-Riep province (Campuchia) on 01/25/1995, extradited to Vietnam with 21 other PAP on 12/5/1996, and sentenced to 20 years imprisonment by the An Giang Provincial Court on 9/8/1999 for violating Article 91 & 79 of the Vietnamese Penal code on “fleeing to a foreign country to oppose the government” and “attempting to overthrow the people government”. Prison: K2, Z30A, Xuan Loc, Dong Nai.

Tinh had been held 10 years in a “re-education camp” prior to current prison term.
53. **Lu Văn Bầy** (Lư Văn Bầy): Born: 1952. Arrested 3/26/2011, sentenced to 4 years' imprisonment and 3 years of house arrest, under Article 88 of the Vietnamese Penal Code on “Conducting propaganda against the Socialist Republic of Vietnam” on 8/22/2011.

Prison: unknown.

54. **Mai Thi Dung** (Mai Thị Dung): Born: 1969. Leader of Hoa-Hao Buddhist women League of Cho Moi District, An Giang Province, was arrested on August 5, 2005. In the same trial at Dong Thap on 05/03/2007, she convicted with 1st sentence of 5 years in prison for “Disrupting security” & “Resisting persons in the performance of their official duties” under Article 245 & 257 of the Vietnamese Penal Code, and with 2nd sentence of 6 years in prison for her connection to Mrs. Nguyen Thi Thu who set herself on fire (suicided) 2001 in Can Tho province for protesting religious oppression of government; total 11 years’ imprisonment. Prison: Z30, Xuan Loc, Dong Nai.
55. **Nguyen Ba Dang** (Nguyễn Bá Đăng): Born: 1965. Teacher, member of Bloc 8406 and of the The People’s Democratic Party of Vietnam (Đảng Dân Chủ Nhân Dân); arrested on 1/22/2010 in Hai Duong and sentenced to 3 years in prison, under Article 88 of the Vietnamese Penal Code on “Conducting propaganda against the Socialist Republic of Vietnam”. Prison: Kim Chi, Hai Duong
56. **Nguyen Chi Thanh** (Nguyễn Chí Thành): Born: 1973. Land rights activist and member of the Cow Shed Mennonite home church. Arrested 08/2010, accused of member and collaborating with the Vietnam Reform Party (Đảng Việt Tân), arrested 8/2010, sentenced to 2 years’ imprisonment and 3 years of house arrest under Article 79 on “activities aimed at overthrowing the people's administration” on 5/30/2011. Prison: Ben Tre provincial jail.
57. **Nguyen Cong Chinh** (Nguyễn Công Chính): Born: 1969. Pastor in the Lutherran Church, arrested 4/28/2011, accused of “undermining unity policy” under Article 87 of the Vietnamese Penal Code. Has yet to be sentenced publicly. Prison: T20, Pleiku, Kon Tum
58. **Nguyen Dinh Cuong** (Nguyễn Đình Cường): Born: 1981. Blogger, social activist. Arrested 12/24/2011, accused of “activities aimed at overthrowing the people's administration” under Article 79 of the Vietnamese Penal Code. Has yet to be sentenced publicly. Prison: B14 Detention Center (Ministry of Public Security of Vietnam) - Thanh Liet, Thanh Tri, Ha Noi.
59. **Nguyen Hoang Quoc Hung** (Nguyễn Hoàng Quốc Hùng): Born: 1981. Member of the United Workers-Farmers Organization (UWFO), an unapproved union working on behalf of farmers whose land has been taken by the government for development. He was arrested on 2/24/2010, was convicted under Article 89 on “disrupting security”, sentenced to 9 years’ imprisonment on 10/27/2010 at Tra Vinh provincial People’s Court. Prison: Tra Vinh provincial jail.
60. **Nguyen Hoang Son** (Nguyễn Hoàng Sơn): Born: 1960. Member of the Government of Free. Arrested on 10/7/1999. Sentenced to 13 years' imprisonment under Article 84 of the Vietnamese Penal code on “Terrorism to oppose the people’s administration” on 5/29/2001. Prison: Z30A, Xuan-Loc, Dong-Nai.
61. **Nguyen Huu Cau** (Nguyễn Hữu Cầu): Born: 1947. Former Captain of Republic of Vietnam's Army. Arrested on 10/09/1982. Sentenced to LIFE imprisonment under Article 87 of the Vietnamese Penal Code on “undermining unity policy” on 5/19/1983. Prison: Section K2, Z30A, Xuan Loc, Dong-Nai.

Cau had been held 5 years in a “re-education camp” prior to current prison term.

62. **Nguyen Kim Nhan** (Nguyễn Kim Nhân): Born: 1949. Land rights activist from Bac Giang Province, arrested on 9/25/2008, sentenced on 10/09/2009 to 2 years in prison and 2 years of house arrest for “Conducting propaganda against the Socialist Republic of Vietnam” under Article 88 of the Vietnamese Penal Code. Prison: B14 Detention Center (Ministry of Public Security of Vietnam) - Thanh Liet, Thanh Tri, Ha Noi. Released in Jan 2011 after completing his prison sentence; rearrested in urgency on 06/07/2011, accused of “Conducting propaganda against the Socialist Republic of Vietnam” under Article 88 of the Vietnamese Penal Code. Has yet to be sentenced publicly. Prison: Bac Giang
63. **Nguyen Ky Loc** (Nguyễn Kỳ Lộc): Born: 1951. Member of “Hội đồng công luật công án Bia Sơn” in Phu Yen province. Arrested 2/6/2012, accused of “Abusing democratic freedoms to infringe upon the interests of the State” under Article 258 of the Vietnamese Penal code. Prison: Detention center in Phu Yen province.
64. **Nguyen Loc Phuoc** (Nguyễn Lộc Phước, aka **Pe Vi Chet**): Born: 1981. Arrested 20/11/2010 in Hochiminh City for alleged affiliation with the Vietnamese-Love-Vietnamese Party (Nguoi Viet Yeu Nguoi Viet). Charge unknown. Prison: B20 Detention Center in Gia Lai.
65. **Nguyen Long Hoi** (Nguyễn Long Hội): Born: 1940. Arrested in 1997, convicted for violating Article 79 of the Vietnamese Penal Code on “activities aimed at overthrowing the people's administration”, served 13 years of a 20-year sentence, then escaped. He was re-captured and imprisoned for the remaining 7 years' imprisonment, Prison: Section K-2 of Xuan-Loc Camp in Dong-Nai Province.
66. **Nguyen Manh Son** (Nguyễn Mạnh Sơn): Born: 1943. Retired cadre, arrested on 5/8/2009 in Hai Phong, sentenced on 10/9/2009 to 3 years' imprisonment and 3 years of house arrest, under Article 88 of the Vietnamese Penal Code on “Conducting propaganda against the Socialist Republic of Vietnam”. Prison: B14 Detention Center (Ministry of Public Security of Vietnam) - Thanh Liet, Thanh Tri, Ha Noi.
67. **Nguyen Ngoc Cuong** (Nguyễn Ngọc Cường): Born: 1956. Arrested 04/02/2011 in Dong Nai for allegedly distributing anti-government leaflets . Sentenced on 10/21/2011 to 7 years' imprisonment for “Conducting propaganda against the Socialist Republic of Vietnam” under Article 88 of the Vietnamese Penal Code. Prison: Dong Nai
68. **Nguyen Ngoc Phuong** (Nguyễn Ngọc Phương): Born: 1977. Member of the Government of Free Vietnam (Chính phủ Việt Nam Tự Do), arrested on 12/29/1999, sentenced on 5/29/2001 to 13 years' imprisonment, under Article 84 of the Vietnamese Penal code on “Terrorism to oppose the people's administration”. Prison: Section K-2 of Xuan-Loc Camp in Dong-Nai Province.
69. **Nguyen Ngoc Tuong Thi** (Nguyễn Ngọc Tường Thi): Born: unknown. Arrested on 04/02/2011 & accused of distributing anti-government leaflets . Sentenced on 10/21/2011 to 2 years' imprisonment for “Conducting propaganda against the Socialist Republic of Vietnam” under Article 88 of the Vietnamese Penal Code. Prison: Dong Nai
70. **Nguyen Phong** (Nguyễn Phong): Born: 1975. Leader of the Vietnam Progressive Party (PPV), arrested on 2/17/2007 in the city of Hue, sentenced on 3/30/2007 to 6 years in prison and 3 years of house arrest, under Article 88 of the Vietnamese Penal Code on “Conducting propaganda against the Socialist Republic of Vietnam” ; currently

imprisoned in Thanh Hoa Province.

71. **Nguyen Thanh Tam** (Nguyễn Thành Tâm): Born: 1953. Land rights activist and member of the Cow Shed Mennonite home church, was detained on July 18, 2010 in his hometown of Ben-Tre province, accused of a member & collaborating with the Vietnam Reform Party (Đảng Việt Tân), on 5/30/2011 sentenced to 2 years' imprisonment and 3 years of house arrest, under Article 79 of the Vietnamese penal code on "activities aimed at overthrowing the people's administration". Prison: Ben Tre Provincial jail.
72. **Nguyen Tien Trung** (Nguyễn Tiến Trung): Born: 1983. Member of the Democratic Party of Vietnam (DPV), arrested on 7/7/2009 in Saigon, sentenced on 1/21/2010 to 7 years' imprisonment and 3 years of house arrest, under Article 79 of the Vietnamese Penal Code on "activities aimed at overthrowing the people's administration". Prison: K1, Z30A, Xuan Loc, Dong Nai.
73. **Nguyen Trung Ton** (Nguyễn Trung Tôn): Born: 1971. Religious activist, Block 8406 supporter, and Protestant pastor, who heads the Full Gospel Church in Thanh Hoa province, arrested 1/15/2011, sentenced on 12/29/2011 to 2 years' imprisonment and 2 years of house arrest for "Conducting propaganda against the Socialist Republic of Vietnam" under Article 88 of the Vietnamese Penal Code. Prison: Nghi Kim, Nghe An provincial jail
74. **Nguyen Tuan Nam** (Nguyễn Tuấn Nam): Born: 1936. Member of the People Action Party. Arrested in 12/1997, sentenced to 20-years' imprisonment in 9/1999, under Article 91 of the Vietnamese Penal code on "Fleeing abroad or defecting to stay overseas with a view to opposing the people' administration". Prison: Section K-2 of Xuan-Loc Camp in Dong-Nai Province.
75. **Nguyen Van Canh** (Nguyễn Văn Cảnh): Born: 1950. Member of the People Action Party. Arrested in 1999. Sentenced to 20-years' imprisonment, under Article 79 of the Vietnamese Penal Code on "activities aimed at overthrowing the people's administration". Prison: Section K-2 of Xuan-Loc Camp in Dong-Nai Province.
76. **Nguyen Van Dien** (Nguyễn Văn Điền): Born: Unknown. Deputy Chairman of the Hoa-Hao Buddhist. Arrest on 08/05/2005. Sentenced on 09/27/2005 to 7 years' imprisonment, under Article 89 of the Vietnamese Penal Code on "Disrupting security". Prison: K2, Z30A, Xuan-Loc, Dong-Nai.
77. **Nguyen Van Duyet** (Nguyễn Văn Duyệt): Born: 1980. Member of Catholic Youth, arrested 8/7/2011 in Nghe An, accused of "activities aimed at overthrowing the people's administration" under Article 79 of the Vietnamese Penal Code. Has yet to be sentenced publicly. Prison: B14 Detention Center (Ministry of Public Security of Vietnam) - Thanh Liet, Thanh Tri, Ha Noi.
78. **Nguyen Van Hai** (Nguyễn Văn Hải, aka **Điểu Cày**): Born: 1952. Blogger and free journalist, founding member of the Free Journalists Club, arrested in Saigon on 4/20/2008, sentenced on 9/10//2008 to 2 years and 6 months in prison. At the end of his prison term on 10/20/2010, he wasn't released and is continuously accused of violating Article 88 of the Vietnamese Penal Code on "Conducting propaganda against the Socialist Republic of Vietnam", has yet to be sentenced publicly.
79. **Nguyen Van Hoa** (Nguyễn Văn Hòa): Born: 1940. Member of Anti-Communist group,

arrested in 1992, sentenced to 20-years' imprisonment for “activities aimed at overthrowing the people's administration” under Article 79 of the Vietnamese Penal Code. Prison: Section K-2 of Xuan-Loc Camp in Dong-Nai Province.

80. **Nguyen Van Lia** (Nguyễn Văn Lía aka **Ba Lía**, aka **Hoàng Thụy Như Liên**): Born: 1940. A Hoa-Hao Buddhist activist, arrested 4/24/2011 at Cho Moi, on 12/13/2011 sentenced to 5 years' imprisonment for “Abusing democratic freedoms to infringe upon the interests of the State” under Article 258 of the Vietnamese Penal code. Prison: An Giang provincial jail. Lia had served sentence of 3 years in 2003 prior to current term.
81. **Nguyen Van Ly** (Nguyễn Văn Lý): Born: 1946. Catholic priest, founding member of the Vietnam Progressive Party, arrested on 2/18/2007 at his home parish in Thua Thien Province. On 3/30/2007, sentenced to 8 years in prison and 5 years of house arrest for “Conducting propaganda against the Socialist Republic of Vietnam” under Article 88 of the Vietnamese Penal Code. After two and a half years as a prisoner in Ba Sao, Phu Ly, Ha Nam Province, Rev. Ly suffered a major stroke in November 2009, and was brought to Hanoi for urgent care. He was conditionally released from prison on health grounds on March 18, 2010 for 1 year, and now returned to Ba Sao, Phu Ly, Ha Nam prison.
82. **Nguyen Van Oai** (Nguyễn Văn Oai): Born: 1980. Member of Catholic Youth, arrested 7/30/2011, accused of “activities aimed at overthrowing the people's administration” under Article 79 of the Vietnamese Penal Code. Has yet to be sentenced publicly. Prison: B14 Detention Center (Ministry of Public Security of Vietnam) - Thanh Liet, Thanh Tri, Ha Noi.
83. **Nguyen Van Phuong** (Nguyễn Văn Phương): Born: 1966. Member of the Government of Free Vietnam (Chính phủ Việt Nam Tự Do), arrested in 1998, sentenced to 17 years' imprisonment, under Article 84 of the Vietnamese Penal code on “Terrorism to oppose the people's administration” on 5/29/2001. Prison: Section K-3 of Xuan-Loc Camp in Dong-Nai Province.
84. **Nguyen Van Thanh** (Nguyễn Văn Thanh): Born: unknown. Arrested on 03/10/2011 & accused of distributing anti-government leaflets for “Conducting propaganda against the Socialist Republic of Vietnam” under Article 88 of the Vietnamese Penal Code. Has yet to be sentenced publicly. Prison: Nghe An.
85. **Nguyen Van Tho** (Nguyễn Văn Thơ): Born: 1939. A Hoa-Hao Buddhist activist, arrested on 10/02/2006 in Dong Thap Province, sentenced on 5/3/2007 to 6 years in prison, under Article 245 & 257 of the Vietnamese Penal code on “Causing public disorder” and “Resisting persons in the performance of their official duties”. Prison: Section K-4 of Xuan-Loc Camp in Dong-Nai Province.
86. **Nguyen Van Trung** (Nguyễn Văn Trung): Born: 1950. Arrested in 1992, sentenced to 20 years' imprisonment for “politically reactionary” activities that was aiming to overthrow the people's government. Prison: Section K-2 of Xuan-Loc Camp in Dong-Nai Province.
87. **Nguyen Van Tuc** (Nguyễn Văn Tú): Born: 1964. Land rights activist from Thai Binh Province, arrested in Hai Phong on 9/10/2008, sentenced on 10/09/2009 to 4 years in prison and 3 years of house arrest for “Conducting propaganda against the Socialist Republic of Vietnam” under Article 88 of the Vietnamese Penal Code, currently at prison camp B14 Detention Center (Ministry of Public Security of Vietnam) - Thanh Liet, Thanh

Tri, Hanoi.

88. **Nguyen Xuan Anh** (Nguyễn Xuân Anh): Born: 1982. Member of Catholic Youth, arrested 8/7/2011 in Nghe An, accused of “activities aimed at overthrowing the people's administration” under Article 79 of the Vietnamese Penal Code. Has yet to be sentenced publicly. Prison: B14 Detention Center (Ministry of Public Security of Vietnam) - Thanh Liet, Thanh Tri, Ha Noi.
89. **Nguyen Xuan Nghia** (Nguyễn Xuân Nghĩa): Born: 1949. Writer, representative of the 8406 Movement, arrested on 9/10/2008 in the city of Hai Phong, sentenced on 10/09/2009 to 6 years in prison and 3 years of house arrest for “Conducting propaganda against the Socialist Republic of Vietnam” under Article 88 of the Vietnamese Penal Code, currently at Thanh Liet Prison, Thanh Tri, Hanoi.
90. **Nguyen Xuan No** (Nguyễn Xuân Nô): Born: 1945. Follower of Cao Dai Church, arrested in 2005, sentenced to an 9 years' imprisonment for “Fleeing abroad or defecting to stay overseas with a view to opposing the people' administration” under Article 91 of the Vietnamese Penal code on 7/27/2005. Prison: Section K-2 of Xuan-Loc Camp in Dong-Nai Province.
Prior to this prison term, he had served two other terms for political offenses.
91. **Nong Hung Anh** (Nông Hùng Anh): Born: 1988. Student, member of Evangelist Youth, arrested 8/5/2011 in Ha Noi, accused of “activities aimed at overthrowing the people's administration” under Article 79 of the Vietnamese Penal Code. Has yet to be sentenced publicly. Prison: B14 Detention Center (Ministry of Public Security of Vietnam) - Thanh Liet, Thanh Tri, Ha Noi.
92. **Pham Ngoc Hoa** (Phạm Ngọc Hoa): Born: 1954. Land rights activist and a member of the Cow Shed Mennonite home church. Accused of a member & collaborating with the Vietnam Reform Party (Đảng Việt Tân), arrested 8/2010, sentenced to 2 years' imprisonment and 3 years of house arrest, under Article 79 of the Vietnamese Penal Code on “activities aimed at overthrowing the people's administration” on 5/30/2011. Prison: Ben Tre provincial jail.
93. **Pham Thanh Nghien** (Phạm Thanh Nghiê): Born: 1977. Member of Bloc 8406, arrested on 9/18/2008 in Hai Phong, and in a closed trial on 01/29/2010 where she was sentenced to 4 years in prison and 3 years of house arrest, under Article 88 of the Vietnamese Penal Code on “Conducting propaganda against the Socialist Republic of Vietnam”, currently at prison camp B14 Detention Center (Ministry of Public Security of Vietnam) - Thanh Liet, Thanh Tri, Hanoi.
94. **Pham Thi Ngoc Phuong** (Phạm Thị Ngọc Phương): Born: 1945. Former Officer of the Republic of Vietnam's Army, member of the Vietnam Populist Party (Đảng Vì Dân), arrested on April 18, 2010 in Hochiminh City, sentenced to 11 years' imprisonment, under Article 84 of the Vietnamese Penal code on “Terrorism to oppose the people's administration” on 9/21/2011. Currently held at B-34 Detention Center in Hochiminh.
95. **Pham Van Thong** (Phạm Văn Thông): Born: 1962. Land rights activist and a member of the Cow Shed Mennonite home church . Accused of a member & collaborating with the Vietnam Reform Party (Đảng Việt Tân), arrested 8/2010, sentenced to 7 years' imprisonment and 5 years of house arrest, under Article 79 of the Vietnamese Penal Code

- on “activities aimed at overthrowing the people's administration” on 5/30/2011. Prison: Ben Tre provincial jail.
96. **Pham Van Troi** (Phạm Văn Trội): Born: 1972. Engineer, member of the Vietnam Human Right Committee, arrested in Hanoi on 9/10/2008, sentenced on 10/08/2009 to 4 years in prison and 4 years of house arrest, under Article 88 of the Vietnamese Penal Code on “Conducting propaganda against the Socialist Republic of Vietnam”. Prison: Ba Sao, Phu Ly, Ha Nam.
 97. **Pham Xuan Than** (Phạm Xuân Thân): Born: 1958. Member of Alliance of Vietnamese Revolutionary Parties, arrested 6/12/1996, sentenced to LIFE imprisonment for “Terrorism to oppose the people’s administration” under Article 84 of the Vietnamese Penal code. Prison: K2, Z30A, Xuan-Loc, Dong-Nai.
 98. **Phan Thanh Hai** (Phan Thanh Hải, aka **anhbasg**): Born: 1969. Attorney, blogger, member of the Free Journalists Club, arrested 10/18/2010, accused of “Conducting propaganda against the Socialist Republic of Vietnam” under Article 88 of the Vietnamese Penal Code, has yet to be sentenced publicly. Prison: B34 Detention Center (Ministry of Public Security of Vietnam) - 237 Nguyen Van Cu, Hochiminh City.
 99. **Phan Thanh Tuong** (Phan Thanh Tường): Born: unknown. Member of “Hội đồng công luật công án Bia Sơn” in Phu Yen province. Arrested 2/5/2012, accused of “Abusing democratic freedoms to infringe upon the interests of the State” under Article 258 of the Vietnamese Penal code. Prison: Detention center in Phu Yen province.
 100. **Phan Thanh Y** (Phan Thanh Ý): Born: 1951. Member of “Hội đồng công luật công án Bia Sơn” in Phu Yen province. Arrested 2/5/2012, accused of “Abusing democratic freedoms to infringe upon the interests of the State” under Article 258 of the Vietnamese Penal code. Prison: Detention center in Phu Yen province.
 101. **Phan Van Ban** (Phan Văn Bàn): Born: 1937. Arrested 1978, sentenced on 11/26/1985 to life imprisonment for distributing anti-government leaflets. Prison: Ba Sao, Phu Ly, Ha Nam.
 102. **Phan Van Thu** (Phan Văn Thu aka Trần Công): Born: 1948. Founder & chairman of “Hội đồng công luật công án Bia Sơn” in Phu Yen province. Arrested 2/5/2012, accused of “Abusing democratic freedoms to infringe upon the interests of the State” under Article 258 of the Vietnamese Penal code. Prison: Detention center in Phu Yen province.
 103. **Phung Lam** (Phùng Lâm): Born: 1966 . Member of the Democratic Party of Vietnam. Escaped from Vietnam into Cambodia on 05/30/2010. Arrested 06/21/2010 by border guards in Tay Ninh province when returning for visiting the family. Charge and whereabouts still unknown.
 104. **Phung Quang Quyen** (Phùng Quang Quyền): Born: 1956. Member of Vietnam Populist Party, arrested on 8/30/2009, sentenced on April 18, 2010 for 4 years' imprisonment and 4 year of house arrest for violating Article 91 of the Vietnamese Penal code on “Fleeing abroad or defecting to stay overseas with a view to opposing the people’ administration”. Prison: Section K-2 of Xuan-Loc Camp in Dong-Nai Province. Quyen had been imprisoned for 18 months prior to current prison term.
 105. **Rah Lan Dang**: Born: 1979. The minority ethnic group in Gia Lai, an Evangelist

- follower, arrested 2003, sentenced to 10 years' imprisonment for "undermining unity policy" under Article 87 of the Vietnamese Penal Code. Prison: Ba Sao, Phu Ly, Ha Nam.
106. **Rmah Hlach** (aka **Ama Blut**): Born: 1968. The minority ethnic group in Gia Lai, an Evangelist follower, arrested 7/23/2009, sentenced on 1/14/2010 to 12 years' imprisonment and 3 years of house arrest for "undermining unity policy" under Article 87 of the Vietnamese Penal Code. Prison: Ba Sao, Phu Ly, Ha Nam
 107. **Ro Lah K'lan**: Born: unknown . Montagnard (Jarai) Christian. Arrested 08/25/2010 in Chu Prong district, Gia Lai for allegedly using unauthorized religious activities to incite unrest in rubber plantations. Charges and whereabouts unknown.
 108. **Ro Mah Hit**: Born: unknown. Montagnard (Jarai) Christian. Arrested 08/25/2010 in Chu Prong district, Gia Lai for allegedly using unauthorized religious activities to incite unrest in rubber plantations. Charges and current whereabouts unknown.
 109. **Siu Glol**: Born: 1985. Montagnard (Jarai) Christian pastor in Chur Puh, Gia Lai. Arrested 9/22/2010 in Chur Puh, Gia Lai. Charge unknown. Prison: B20 Detention Center in Gia Lai.
 110. **Siu Koch** (aka **Ama Liên**): Born: 1985. The minority ethnic group in Gia Lai, an Evangelist follower, arrested 7/23/2009, sentenced on 1/14/2010 to 10 years' imprisonment for "undermining unity policy" under Article 87 of the Vietnamese Penal Code. Prison: Ba Sao, Phu Ly, Ha Nam.
 111. **Siu Viu**: Born: 1978. The minority ethnic group in Gia Lai, an Evangelist follower, arrested 2008, sentenced to 10 years' imprisonment for "undermining unity policy" under Article 87 of the Vietnamese Penal Code. Prison: Ba Sao, Phu Ly, Ha Nam.
 112. **Son Nguyen Thanh Dien** (Sơn Nguyễn Thanh Điền): Born: 1972. An U.S. Permanent Resident, member of the Government of Free Vietnam (Chính phủ Việt Nam Tự Do). Arrested 8/17/2000, sentenced to 17 years' imprisonment, under Article 84 of the Vietnamese Penal code on "Terrorism to oppose the people's administration" on 5/29/2001. Prison: Section K-2 of Xuan-Loc Camp in Dong-Nai Province.
 113. **Ta Khu** (Tạ Khu): Born: 1947. Member of "Hội đồng công luật công án Bia Sơn" in Phu Yen province. Arrested 2/6/2012, accused of "Abusing democratic freedoms to infringe upon the interests of the State" under Article 258 of the Vietnamese Penal code. Prison: Detention center in Phu Yen province.
 114. **Ta Phong Tan** (Tạ Phong Tần): Born: Born: 1968. Former Police officer, blogger, one of founding members of the Free Journalists Club. Arrested on 9/5/2011, accused of still unknown. Prison: 4 Phan Dang Luu, Hochiminh City.
 115. **Thai Van Dung** (Thái Văn Dũng): Born: 1988. Member of Catholic Youth, arrested 8/19/2011 in Ha Noi, accused of "activities aimed at overthrowing the people's administration" under Article 79 of the Vietnamese Penal Code. Has yet to be sentenced publicly. Prison: B14 Detention Center (Ministry of Public Security of Vietnam) - Thanh Liet, Thanh Tri, Ha Noi.
 116. **To Van Hong** (Tô Văn Hồng): Born: 1950. Arrested in 1999, sentenced to 13 years' imprisonment, under Article 84 of the Vietnamese Penal code on "Terrorism to oppose the people's administration" on 5/29/2001. Prison: Section K-2 of Xuan-Loc Camp in Dong-

Nai Province.

117. **Tran Anh Kim** (Trần Anh Kim): Born: 1949. Former officer of the People's Army, member of the DPV, arrested on 7/7/2009, and sentenced to 5½ years in prison and 3 years of house arrest, under Article 79 of the Vietnamese Penal Code on "activities aimed at overthrowing the people's administration" on 1/18/2010; currently at prison camp B14 Detention Center (Ministry of Public Security of Vietnam) - Thanh Liet, Thanh Tri, Hanoi.
118. **Tran Hoai An** (Trần Hoài Ân): Born: 1951. A Hoa-Hao Buddhist activist, arrested 7/2/2011 in Dong Thap, on 12/13/2011 sentenced to 3 years' imprisonment for "Abusing democratic freedoms to infringe upon the interests of the State" under Article 258 of the Vietnamese Penal code. Prison: An Giang provincial jail.
119. **Tran Hoang Giang** (Trần Hoàng Giang): Born: 1980. Member of the Government of Free Vietnam (Chính phủ Việt Nam Tự Do). Arrested 2/28/2000, sentenced to 16 years' imprisonment, under Article 84 of the Vietnamese Penal code on "Terrorism to oppose the people's administration" on 5/29/2001. Prison: Section K-3 of Xuan-Loc Camp in Dong-Nai Province.
120. **Tran Huu Canh** (Trần Hữu Cảnh): Born: 1952. Cao Dai Church follower, arrested 2005, sentenced to 13 years' imprisonment for "Fleeing abroad or defecting to stay overseas with a view to opposing the people's administration" under Article 91 of the Vietnamese Penal code on 7/27/2005. Prison: Z30A, Xuan Loc, Dong Nai.
121. **Tran Huu Duc** (Trần Hữu Đức): Born: 1988. Member of Catholic Youth, arrested 8/2/2011 in Ha Noi, accused of "activities aimed at overthrowing the people's administration" under Article 79 of the Vietnamese Penal Code. Has yet to be sentenced publicly. Prison: Nghi Kim, Nghe An.
122. **Tran Huu Khuong** (Trần Hữu Khương, aka **Trần Tư**): Born: Unknown. U.S. Permanent Resident, former Captain of Republic of Vietnam's Army, member of Alliance of Vietnamese Revolutionary Parties; arrested 1993, sentenced to LIFE imprisonment for "activities aimed at overthrowing the people's administration" under Article 79 of the Vietnamese Penal Code. Prison: Section B, Ba Sao, Phu Ly, Ha Nam.
123. **Tran Huynh Duy Thuc** (Trần Huỳnh Duy Thức): Born: 1966. Engineer, internet entrepreneur and blogger, arrested in Ho Chi Minh City on 5/24/2009, sentenced on 1/20/2010 to 16 years in prison and 5 years of house arrest for "Activities aimed at overthrowing the people's administration" under Article 79 of the Vietnamese Penal Code. Prison: K1, Z30A, Xuan Loc, Dong Nai.
124. **Tran Minh Nhat** (Trần Minh Nhật): Born: 1988. Student, member of Catholic Youth, arrested 8/27/2011 in Hochiminh City, accused of "activities aimed at overthrowing the people's administration" under Article 79 of the Vietnamese Penal Code. Has yet to be sentenced publicly. Prison: B34 Detention Center (Ministry of Public Security of Vietnam) - 237 Nguyen Van Cu, Hochiminh City.
125. **Tran Phi Dung** (Trần Phi Dũng): Born: 1966. Member of "Hội đồng công luật công án Bia Sơn" in Phu Yen province. Arrested 2/10/2012, accused of "Abusing democratic freedoms to infringe upon the interests of the State" under Article 258 of the Vietnamese Penal code. Prison: Detention center in Phu Yen province.

126. **Tran Quan** (Trần Quân): Born: 1984. Member of “Hội đồng công luật công án Bia Son” in Phu Yen province. Arrested 2/10/2012, accused of “Abusing democratic freedoms to infringe upon the interests of the State” under Article 258 of the Vietnamese Penal code. Prison: Detention center in Phu Yen province.
127. **Tran Thi Thuy** (Trần Thị Thúy:) Born: 1971. Land rights activist and a follower of Hoa Hao Buddhist Church, arrested 8/10/2010, accused of a member & collaborating with the Vietnam Reform Party (Đảng Việt Tân), sentenced 8 years’ imprisonment and 5 years of house arrest for “activities aimed at overthrowing the people's administration” under Article 79 of the Vietnamese Penal Code on 5/30/2011. Prison: Ben Tre provincial jail.
128. **Tran Van Thiep** (Trần Văn Thiệp): Born: 1963. A Hoa-Hao Buddhist activist. Arrested 8/4/2007, sentenced 6 years’ imprisonment for “Causing public disorder” under Article 245 of the Vietnamese Penal code. Prison: Lang Bien, Dong Thap.
129. **Tran Vu Anh Binh** (Trần Vũ Anh Bình, aka **Hoàng Nhật Thông**): Born: 1974. Musician, member of Catholic Youth, arrested 9/19/2011 in Hochiminh City, accused of “activities aimed at overthrowing the people's administration” under Article 79 of the Vietnamese Penal Code. Has yet to be sentenced publicly. Prison: 4 Phan Dang Luu, Hochiminh City.
130. **Truong Minh Duc** (Trương Minh Đức): Born: 1960. Free journalist, member of the Vietnam Populist Party (Đảng Vì Dân), arrested on 5/05/2007 in Kien Giang, sentenced on 7/18/2008 to 5 years in prison and 3 years of house arrest for “Abusing democratic freedoms to infringe upon the interests of the State” under Article 258 of the Vietnamese Penal code. Prison: Z30A, Xuan Loc, Dong Nai.
131. **Truong Quoc Huy** (Trương Quốc Huy): Born: 1980. Member of Bloc 8406, arrested in Saigon on 8/18/2006, sentenced on 1/29/2008 to 6 years in prison for “Conducting propoganda against the Socialist Republic of Vietnam” under Article 88 of the Vietnamese Penal Code, currently at prison camp Z30A, Xuan Truong Village, Xuan Loc District, Dong Nai Province.
132. **Truong Thi Tam** (Trương Thị Tám): Born: 1966. Member of the Vietnam Populist Party (Đảng Vì Dân). Arrested on 08/30/2009, sentenced on 4/20/2010 to 3 years' imprisonment and 3 years of house arrest for “Fleeing abroad or defecting to stay overseas with a view to opposing the people’ administration” under Article 91 of the Vietnamese Penal code. Prison: Section K-4 of Xuan-Loc Camp in Dong-Nai Province.
133. **Truong Van Duy** (Trương Văn Duy): Born: 1964. Member of Alliance of Vietnamese Revolutionary Parties, arrested 6/12/1996, sentenced to LIFE imprisonment for “Terrorism to oppose the people’s administration” under Article 84 of the Vietnamese Penal code. Prison: K2, Xuan-Loc, Dong-Nai.
134. **Truong Van Kim** (Trương Văn Kim): Born: 1954. Member of the Vietnam Populist Party (Đảng Vì Dân), arrested on 08/26/2009, sentenced on April 18, 2010 to 3 years' imprisonment and 3 years of house arrest for “Fleeing abroad or defecting to stay overseas with a view to opposing the people’ administration” under Article 91 of the Vietnamese Penal code. Prison: Section K-2 of Xuan-Loc Camp in Dong-Nai Province.
135. **Van Ngoc Hieu** (Văn Ngọc Hiếu): Born: 1963. Member of the Government of Free Vietnam (Chính phủ Việt Nam Tự Do), arrested on 02/28/2000, sentenced on 5/29/2001 to

- 20 years' imprisonment for "Terrorism to oppose the people's administration" under Article 84 of the Vietnamese Penal code. Prison: K2, Xuan-Loc, Dong-Nai.
136. **Vi Duc Hoi** (Vi Đức Hồi): Born: 1956. The minority ethnic group, former Director of Vietnamese Communist Party college in Huu Lung, Lang Son, arrest 10/27/2010, sentenced on 01/26/2011 to 8 years' imprisonment and 5 years of house arrest for "Conducting propaganda against the Socialist Republic of Vietnam" under Article 88 of the Vietnamese Penal Code. At Appeal Court on 26/04/2011 reduced to 5 years' imprisonment and 3 years of house arrest. Prison: Yen Trach, Lang Son.
 137. **Vo Minh Tri** (Võ Minh Trí, aka **Việt Khang**): Born: 1978. Musician well-known with some patriotic and anti-China songs, member of group "Patriotic Youth Movement". Arrested on 12/23/2011 at My Tho, accused of still unknown. Prison: 4 Phan Dang Luu, Hochiminh City.
 138. **Vo Ngoc Cu** (Võ Ngọc Cư): Born: 1951. Member of "Hội đồng công luật công án Bia Sơn" in Phu Yen province. Arrested 2/6/2012, accused of "Abusing democratic freedoms to infringe upon the interests of the State" under Article 258 of the Vietnamese Penal code. Prison: Detention center in Phu Yen province.
 139. **Vo Van Buu** (Võ Văn Bửu): Born: 1970. A Hoa-Hao Buddhist activist, self-immolation 8/5/2005 but was saved, sentenced to 7 years' imprisonment on 9/27/2005, under Article 245 & 257 of the Vietnamese Penal code on "Causing public disorder" and "Resisting persons in the performance of their official duties", jailed in Xuan Loc, Dong Nai. His wife, Mai Thi Dung, also sentenced for 6 years by the same court.
 140. **Vo Thanh Le** (Võ Thành Lê): Born: 1955. Member of "Hội đồng công luật công án Bia Sơn" in Phu Yen province. Arrested 2/5/2012, accused of "Abusing democratic freedoms to infringe upon the interests of the State" under Article 258 of the Vietnamese Penal code. Prison: Detention center in Phu Yen province.
 141. **Vo Thi Hanh** (Võ Thị Hạnh): Born: unknown. Member of "Hội đồng công luật công án Bia Sơn" in Phu Yen province. Arrested 2/10/2012, accused of "Abusing democratic freedoms to infringe upon the interests of the State" under Article 258 of the Vietnamese Penal code. Prison: Detention center in Phu Yen province.
 142. **Vo Thi Thu Thuy** (Võ Thị Thu Thủy): Born: 1962. Arrested on 03/10/2011 & accused of distributing anti-government leaflets for "Conducting propaganda against the Socialist Republic of Vietnam" under Article 88 of the Vietnamese Penal Code. Has yet to be sentenced publicly. Prison: Dong Hoi, Quang Binh.
 143. **Vu Duc Trung** (Vũ Đức Trung): Born: 1980 . Director of Nhan Hoa software company, member of Falun Gong in Vietnam. Arrested 6/11/2010 in Ha Noi, accused of installing equipment to broadcast Falun Gong's "Sound of Hope Network" into China, sentenced on 11/10/2011 to 3 years' imprisonment for "Illegally transmitting information on the network of telecommunication" under Article 226 of the Vietnamese Penal code. Prison: B14 Detention Center (Ministry of Public Security of Vietnam) - Thanh Liet, Thanh Tri, Ha Noi.
 144. **Vu Quang Thuan** (Vũ Quang Thuận): Born: 1966. Leader of Vietnam Progressive Democratic Movement (Chan Hung Nuoc Viet). 5/31/2009 escaped from Vietnam into Malaysia on 9/8/2009 for seeking political refuge, but was deported back to Vietnam & arrested 2/2/2011, upon arrival at Tan Son Nhat airport in Ho Chi Minh City, charged with

“Fleeing abroad or defecting to stay overseas with a view to opposing the people’s administration” under Article 91 of the Vietnamese Penal code. Currently still in interrogation process at B34 Detention Center (Ministry of Public Security of Vietnam) - 237 Nguyen Van Cu, Hochiminh City, has yet to be sentenced publicly.

145. **Vuong Tan Son** (Vương Tấn Sơn): Born: 1953. Member of “Hội đồng công luật công án Bia Sơn” in Phu Yen province. Arrested 2/10/2012, accused of “Abusing democratic freedoms to infringe upon the interests of the State” under Article 258 of the Vietnamese Penal code. Prison: Detention center in Phu Yen province.
146. **Y Bri E-Nuol** (aka **Ama Joan**): Born: 1958. The minority ethnic group in Daklak, an Evangelist follower. Arrested 2003, sentenced to 10 years’ imprisonment for “undermining unity policy” under Article 87 of the Vietnamese Penal Code. Prison: Ba Sao, Phu Ly, Ha Nam.
147. **Y Dhiam**: Born: 1966. The minority ethnic group in Daklak, an Evangelist follower. Arrested 2004, sentenced to 10 years’ imprisonment for “undermining unity policy” under Article 87 of the Vietnamese Penal Code. Prison: Ba Sao, Phu Ly, Ha Nam.
148. **Y Don B.Ya**: Born: 1971. The minority ethnic group in Daklak, an Evangelist follower. Arrested 2003, sentenced to 10 years’ imprisonment for “undermining unity policy” under Article 87 of the Vietnamese Penal Code. Prison: Ba Sao, Phu Ly, Ha Nam.
149. **Y Het Kdam**: Born: 1962. The minority ethnic group in Daklak, an Evangelist follower. Arrested 2002, sentenced to 10 years’ imprisonment for “undermining unity policy” under Article 87 of the Vietnamese Penal Code. Prison: Ba Sao, Phu Ly, Ha Nam.
150. **Y Hoang B. K-Rong**: Born: 1974. The minority ethnic group in Daklak, an Evangelist follower. Arrested 2002, sentenced to 10 years’ imprisonment for “undermining unity policy” under Article 87 of the Vietnamese Penal Code. Prison: Ba Sao, Phu Ly, Ha Nam.
151. **Y Jon E-Nuoi**: Born: 1974. The minority ethnic group in Daklak, an Evangelist follower. Arrested 2002, sentenced to 11 years’ imprisonment for “undermining unity policy” under Article 87 of the Vietnamese Penal Code. Prison: Ba Sao, Phu Ly, Ha Nam.
152. **Y Jut B.Ya**: Born: 1962. The minority ethnic group in Daklak, an Evangelist follower. Arrested 2002, sentenced to 10 years’ imprisonment for “undermining unity policy” under Article 87 of the Vietnamese Penal Code. Prison: Ba Sao, Phu Ly, Ha Nam.
153. **Y Jut E-Ban**: Born: 1970. The minority ethnic group in Daklak, an Evangelist follower. Arrested 2004, sentenced to 10 years’ imprisonment for “undermining unity policy” under Article 87 of the Vietnamese Penal Code. Prison: Ba Sao, Phu Ly, Ha Nam.
154. **Y Kuo B.Ya**: Born: 1956. The minority ethnic group in Daklak, an Evangelist follower. Arrested 2003, sentenced to 12 years’ imprisonment for “undermining unity policy” under Article 87 of the Vietnamese Penal Code. Prison: Ba Sao, Phu Ly, Ha Nam.
155. **Y Kur B. Dap**: Born: 1971. The minority ethnic group in Daklak, an Evangelist follower. Arrested 2004, sentenced to 17 years’ imprisonment for “undermining unity policy” under Article 87 of the Vietnamese Penal Code. Prison: Ba Sao, Phu Ly, Ha Nam.
156. **Y Mi Nie**: Born: 1962. The minority ethnic group in Daklak, an Evangelist follower. Arrested 2002, sentenced to 10 years’ imprisonment for “undermining unity policy” under

Article 87 of the Vietnamese Penal Code. Prison: Ba Sao, Phu Ly, Ha Nam.

157. **Y Nging Nie**: Born: 1974. The minority ethnic group in Daklak, an Evangelist follower. Arrested 2004, sentenced to 9 years' imprisonment for "undermining unity policy" under Article 87 of the Vietnamese Penal Code. Prison: Ba Sao, Phu Ly, Ha Nam.
158. **Y Ngun Knul**: Born: 1968. The minority ethnic group in Daklak, an Evangelist follower. Arrested 2004, sentenced to 18 years' imprisonment for "undermining unity policy" under Article 87 of the Vietnamese Penal Code. Prison: Ba Sao, Phu Ly, Ha Nam.
159. **Y Phu Ksor**: Born: 1980. The minority ethnic group in Daklak, an Evangelist follower. Arrested 2004, sentenced to 8 years' imprisonment for "undermining unity policy" under Article 87 of the Vietnamese Penal Code. Prison: Ba Sao, Phu Ly, Ha Nam.
160. **Y Rit Nie Kdam**: Born: 1972. The minority ethnic group in Daklak, an Evangelist follower. Arrested 2004, sentenced to 10 years' imprisonment for "undermining unity policy" under Article 87 of the Vietnamese Penal Code. Prison: Ba Sao, Phu Ly, Ha Nam.
161. **Y Thot**: Born: 1962. The minority ethnic group in Daklak, an Evangelist follower. Arrested 2004, sentenced to 10 years' imprisonment for "undermining unity policy" under Article 87 of the Vietnamese Penal Code. Prison: Ba Sao, Phu Ly, Ha Nam.
162. **Y Tim B. Ya**: Born: 1968. The minority ethnic group in Daklak, an Evangelist follower. Arrested 2002, sentenced to 10 years' imprisonment for "undermining unity policy" under Article 87 of the Vietnamese Penal Code. Prison: Ba Sao, Phu Ly, Ha Nam.
163. **Y Tlup Adrong**: Born: 1954. The minority ethnic group in Daklak, an Evangelist follower. Arrested 2003, sentenced to 11 years' imprisonment for "undermining unity policy" under Article 87 of the Vietnamese Penal Code. Prison: Ba Sao, Phu Ly, Ha Nam.

Under House Arrest: 24 persons

1. **Doan Van Dien** (Đoàn Văn Diên): Born: 1954. Member of the Alliance of Workers and Farmers (AWF), arrested on 11/05/2006, sentenced on 12/10/2007 to 4 years and 6 months in prison for "Abusing democratic freedoms to infringe upon the interests of the State" under Article 258 of the Vietnamese Penal code. Released and is currently under house arrest.
2. **Hang Tan Phat** (Hàng Tấn Phát): Born: 1984. Member of Bloc 8406, arrested on 9/23/2005, sentenced on 1/29/2008 to 6 years in prison under Article 88 of the Vietnamese Penal Code on "Conducting propaganda against the Socialist Republic of Vietnam", released and is currently under house arrest.
3. **Huynh Nguyen Dao** (Huỳnh Nguyên Đạo, aka **Huỳnh Việt Lang**): Born: 1968. Free journalist, member of The People's Democratic Party of Vietnam (Đảng Dân Chủ Nhân Dân), arrested in Saigon on August 14, 2006, sentenced to 2,5 years in prison and 2 years of house arrest on August 17, 2007 for "conducting propaganda against the Socialist Republic of Vietnam". He was released on 17 February 2009; is currently under house arrest.

4. **Le Nguyen Sang** (Lê Nguyên Sang): Born: 1959. Medical doctor, leader of The People's Democratic Party of Vietnam (Đảng Dân Chủ Nhân Dân), arrested on 8/14/2006 in Saigon, sentenced on 8/17/2007 to 4 years in prison, under Article 88 of the Vietnamese Penal Code on "Conducting propaganda against the Socialist Republic of Vietnam", was released on August 17, 2010, and is currently under house arrest.
5. **Le Thi Cong Nhan** (Lê Thị Công Nhân): Born: 1979. Attorney and spokeswoman of the Vietnam Progressive Party (VNPP), member of Vietnamese Human Rights Committee, arrested on 3/6/2007 in Hanoi, sentenced on 11/27/2007 to 3 years in prison and 3 years of house arrest, under Article 88 of the Vietnamese Penal Code on "Conducting propaganda against the Socialist Republic of Vietnam", released on 3/06/2010, is currently under house arrest.
6. **Ngo Quynh** (Ngô Quỳnh): Born: 1984. Student activist, member of Bloc 8406, arrested in Hai Phong on 10/01/2008, sentenced on 10/09/2009 to 3 years in prison and 3 years of house arrest for "Conducting propaganda against the Socialist Republic of Vietnam" under Article 88 of the Vietnamese Penal Code. Released and is currently under house arrest.
7. **Nguyen Bac Truyen** (Nguyễn Bắc Truyên): Born: 1968. Attorney, member of the The People's Democratic Party of Vietnam (Đảng Dân Chủ Nhân Dân); arrested on 8/14/2006 in Saigon and sentenced on 8/17/2007 to 3 years and 6 months in prison and 3 years of house arrest, under Article 88 of the Vietnamese Penal Code on "Conducting propaganda against the Socialist Republic of Vietnam"; released and is currently under house arrest.
8. **Nguyen Binh Thanh** (Nguyễn Bình Thành): Born: 1955. Electrician, member of the Vietnam Progressive Party (Đảng Thăng Tiến), arrested on 2/17/2007 in Hue, sentenced on 3/30/2007 to 5 years in prison and 2 years of house arrest, under Article 88 of the Vietnamese Penal Code on "Conducting propaganda against the Socialist Republic of Vietnam". Has just been released, currently under house arrest.
9. **Nguyen Thanh Long** (Nguyễn Thành Long): Born: Unknown. A Hoa-Hao Buddhist activist, was arrested on August 5, 2005, on 9/26/2006 sentenced to 5 years' imprisonment, under Article 89 of the Vietnamese Penal Code on "Disrupting security" by the people court Long Xuyen, An Giang Province; released and is currently under house arrest.
10. **Nguyen Thanh Phong** (Nguyễn Thanh Phong): Born: 1979. A leader of Hoa-Hao Buddhist Youth League; detained Aug. 5, 2005 along with his wife Nguyen Thi Ha, sentenced Sept. 27, 2005 for 6 years' imprisonment, under Article 89 of the Vietnamese Penal Code on "Disrupting security" and "against the government officials"; released, is currently under house arrest.
11. **Nguyen Van Dai** (Nguyễn Văn Đài): Born: 1969. Attorney, human rights advocate and founder of the Vietnam Human Rights Committee, arrested on 3/6/2007 in Hanoi, sentenced on 11/27/2007 to 4 years' imprisonment and 4 years of house arrest, under Article 88 of the Vietnamese Penal Code on "Conducting propaganda against the Socialist Republic of Vietnam", released and is currently under house arrest.
12. **Nguyen Van Ngoc** (Nguyễn Văn Ngọc): Born: 1959. Engineer & businessman, member of the Vietnamese Patriots Organization; arrested in Saigon on 2/28/2007, sentenced on 12/11/2007 to 4 years in prison and 3 years of house arrest, under Article 258 of the

Vietnamese Penal code on “Abusing democratic freedoms to infringe upon the interests of the State”, released and is currently under house arrest.

13. **Nguyen Van Thuy** (Nguyễn Văn Thùy): Born: 1981. A Hoa-Hao Buddhist activist, arrested on 4/22/2006 in Dong Thap Province, sentenced on 5/03/2007 to 5 years in prison for “Causing public disorder” & “Resisting persons in the performance of their official duties” under Article 245 & 257 of the Vietnamese Penal code. Released and is currently under house arrest.
14. **Nguyen Van Tinh** (Nguyễn Văn Tinh): Born: 1942. Staff writer for the dissident newsletter To Quoc (Motherland), arrested in Hai Phong on 9/24/2008, sentenced on 10/09/2009 to 3 years in prison and 3 years of house arrest for “Conducting propaganda against the Socialist Republic of Vietnam” under Article 88 of the Vietnamese Penal Code. Released and is currently under house arrest.
15. **Pham Ba Hai** (Phạm Bá Hải): Born: 1968. Leader of Bach Dang Giang Organization, arrested in Saigon on 9/07/2006, sentenced on 8/8/2008 to 5 years in prison and 2 years of house arrest for “Conducting propaganda against the Socialist Republic of Vietnam” under Article 88 of the Vietnamese Penal Code. Released and is currently under house arrest.
16. **Pham Minh Hoang** (Phạm Minh Hoàng, aka **Phan Kiến Quốc**): Born: 1955. French citizen, a math lecturer at the Saigon Polytechnic University, accused of a member & collaborating with the Vietnam Reform Party (Đảng Việt Tân), detained on August 13, 2010, sentenced on 8/10/2011 to 3 years’ imprisonment and 3 years of house arrest, under Article 79 of the Vietnamese Penal Code on “activities aimed at overthrowing the people's administration”. At appeal court on 11/29/2011 sentence was reduced to 17 months’ imprisonment and 3 years of house arrest. Released and is currently under house arrest.
17. **Phan Van Loi** (Phan Văn Lợi): Born: 1951. Catholic priest, one of leaders of Bloc 8406, director & editor in chief of “Freedom of expression” magazine. Arrested 10/29/1981 in Hue, sentenced on 11/20/1982 to 4 years’ imprisonment + 3 year of “Re-educated” detainment. Released in 1988, since then is under house arrest until now.
18. **Thich Quang Do** (Thích Quảng Độ, aka **Đặng Phúc Tuệ**): Born: 1928. Buddhist leader, Patriarch of the Unified Buddhist Church of Vietnam, arrested in Ho Chi Minh City in April 1977, tried on 12/08/1978 and released, rearrested on 02/25/1982 and exiled to home village of Vu Doai, returned on his own in March 1992 to Saigon, arrested for the third time on 01/04/1995 for writing a 44-page document detailing the persecution of the UBCV at the hands of the communist government, tried on 8/15/1995 to 5 years in prison, released on 8/30/1998, formally placed under house (i.e. temple) arrest since June 2001 at Thanh Minh Zen Monastery.
19. **Tran Duc Thach** (Trần Đức Thạch): Born: 1952. Poet, member of Bloc 8406, arrested on 9/10/2008, sentenced on 10/06/2009 to 3 years in prison and 3 years of house arrest for “Conducting propaganda against the Socialist Republic of Vietnam” under Article 88 of the Vietnamese Penal Code. Released and is currently under house arrest.
20. **Tran Quoc Hien** (Trần Quốc Hiền): Born: 1965. Attorney, spokesman for the United Workers-Farmers Organization of Viet Nam (Hiệp hội đoàn kết công nông Việt Nam), arrested in Saigon on 1/12/2007, sentenced on 5/15/2007 to 5 years’ imprisonment and 2 years of house arrest, under Article 88 of the Vietnamese Penal Code on “Conducting

propaganda against the Socialist Republic of Vietnam”. Released, currently is under house arrest.

21. **Tran Van Thieng** (Trần Văn Thiêng): Born: 1935. Former Lieutenant of Republic of Vietnam's Special Police. Arrested 2/14/1991, sentenced to 20 years' imprisonment and 5 years of house arrest for “activities aimed at overthrowing the people's administration” under Article 79 of the Vietnamese Penal Code. Just released and is currently under house arrest.
22. **Truong Minh Nguyet** (Trương Minh Nguyệt): Born: 1946. Engineer, member of the Association of Political and Religious Prisoners (Hội Ái Hữu Tù Nhân Chính Trị & Tôn Giáo), member of Vietnamese Patriots Organization.
First prison term: arrest in 1981, sentenced to 15 years' imprisonment for “activities aimed at overthrowing the people's administration” under Article 79 of the Vietnamese Penal Code.

Second prison term: arrested on 6/4/2007 in Saigon, sentenced on 12/11/2007 to 4 years in prison and 3 years of house arrest for “Abusing democratic freedoms to infringe upon the interests of the State” under Article 258 of the Vietnamese Penal code. Released and is currently under house arrest
23. **Vo Van Thanh Liem** (Võ Văn Thanh Liêm, aka **Năm Liêm**): Born: 1940. Monk of Hoa-Hao Buddhist, detained 8/5/2005 (along with nephew Nguyen Thanh Long), sentenced on 9/18/2005 to 7 years' imprisonment and 3 years of house arrest for “Causing public disorder” & “Resisting persons in the performance of their official duties” under Article 245 & 257 of the Vietnamese Penal code. Prison: K2, Z30, Xuan Loc, Dong Nai. Released & is now under 3 years of house arrest.
24. **Vu Hung** (Vũ Hùng): Born: 1966. Teacher, arrested on 9/18/2008, sentenced in Hanoi on 10/07/2009 to 3 years imprisonment and 3 years of house arrest for “Conducting propaganda against the Socialist Republic of Vietnam” under Article 88 of the Vietnamese Penal Code, just released and is currently under house arrest.



Mạng Lưới Nhân Quyền Việt Nam được thành lập vào năm 1997, quy tụ một số cá nhân và đoàn thể dân thân trong lãnh vực tranh đấu và bảo vệ nhân quyền và tự do mà mọi người dân Việt Nam đều có quyền hưởng như đã được quy định trong Tuyên Ngôn Quốc Tế Nhân Quyền và các văn kiện nhân quyền quốc tế khác

LIÊN LẠC

Mạng Lưới Nhân Quyền Việt Nam

8971 Colchester Ave

Westminster, CA 92683

U.S.A.

ĐT.: (714) 657-9488

Email: vnhrnet@vietnamhumanrights.net

Website: www.vietnamhumanrights.net